

Số: 138 /TB-HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021

THÔNG BÁO

MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (MCK: TID)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa”) trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, với các nội dung chính như sau:

1. Thời gian: Bắt đầu từ **07 giờ 30 phút, Thứ ba, ngày 29/6/2021.**

2. Địa điểm:

Do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, để thực hiện quy định về giãn cách xã hội, Ban tổ chức bố trí việc tham dự Đại hội tại một số phòng như sau:

+ **Phòng họp 1: Phòng họp Tổng Công ty Tín Nghĩa.** Địa chỉ: Số 96, Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ **Phòng họp 2: Phòng họp Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa.** Địa chỉ: Số 95A, Cách Mạng Tháng 8, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ **Phòng họp 3: Hội trường Nhà khách 71.** Địa chỉ: Số 71, Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.

Các cổ đông được bố trí tham dự theo địa điểm cụ thể được gửi trong thư mời.

3. Nội dung Đại hội: (Theo chương trình đính kèm).

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả các Cổ đông có tên trong danh sách tổng hợp người sở hữu cổ phiếu TID do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp (*ngày đăng ký cuối cùng là ngày 28/5/2021*) hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.

- Trường hợp Cổ đông không thể trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho Đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải làm bằng văn bản theo mẫu đính kèm, có chữ ký xác nhận (đối với cổ đông là cá nhân) và ký tên, đóng dấu (đối với cổ đông là Tổ chức).

- Để thực hiện quy định về phòng chống dịch Covid-19, khuyến nghị Quý cổ đông ủy quyền cho Đại diện tham dự.

5. Tài liệu phục vụ Đại hội:

- Tài liệu phục vụ Đại hội được đăng tải tại website của Tổng Công ty Tín Nghĩa tại địa chỉ <https://tinnghiacorp.com.vn/quan-he-co-dong/tin-tuc-cho-nha-dau-tu>.

6. Xác nhận tham dự Đại hội:

- Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền dự họp theo mẫu đính kèm, gửi về Trụ sở chính Tổng Công ty Tín Nghĩa qua dịch vụ chuyển phát nhanh, fax hoặc scan gửi qua email, trước 17 giờ ngày 16/6/2021.

- Địa chỉ tiếp nhận: Tổng Công ty Tín Nghĩa. Số 96 Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người liên hệ: Chị Lê Thị Ngọc Hân – Thư ký Hội đồng quản trị.

Điện thoại: (0251) 3 822 486 - Ext 106. Fax: (0251) 3 823 747.

Email: han.ltn@tinnghiacorp.com.vn

7. Một số lưu ý:

- Quý Cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (Bản chính). Với các trường hợp ủy quyền, Người được ủy quyền vui lòng mang theo Giấy ủy quyền (Bản chính) và Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (Bản chính) của Người được ủy quyền.

- Để bảo vệ sức khỏe của bản thân và cộng đồng trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, đề nghị Quý Cổ đông nghiêm túc tuân thủ các quy định về phòng chống dịch Covid-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế (xem phần lưu ý bên dưới thư mời).

- Thông báo này thay thế Thư mời trong trường hợp Quý cổ đông không nhận được Thư mời họp do địa chỉ không chính xác.

Trân trọng thông báo./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HNX, VSD (đề b/c);
- HĐQT, BKS;
- Lưu: hồ sơ đại hội, VPHĐQT.

LƯU Ý VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

Nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe cho Quý Cổ đông và khách mời tham dự Đại hội, Tổng Công ty Tín Nghĩa thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 như sau:

1. Tổng Công ty tiến hành khử khuẩn toàn bộ khu vực tổ chức trước khi diễn ra Đại hội.
2. Tổng Công ty bố trí phòng họp trực tuyến cho Quý Cổ đông trong trường hợp số lượng cổ đông tham dự tại phòng họp chính vượt quá số lượng người theo quy định về điều kiện giãn cách xã hội tại thời điểm tổ chức Đại hội. Nhân viên của Ban Tổ chức Đại hội sẽ hướng dẫn cụ thể Quý Cổ đông khi tham dự.
3. Quý Cổ đông và khách mời vui lòng thực hiện:
 - Khai báo y tế theo quy định để Ban Tổ chức tiện theo dõi và trích xuất dữ liệu khi cần thiết;
 - Sát khuẩn tay và thực hiện kiểm tra thân nhiệt trước khi vào khu vực tổ chức Đại hội;
 - Đeo khẩu trang trong suốt quá trình tham gia Đại hội.

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h30' – 8h00'	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp Đại biểu và Cổ đông.- Thủ tục y tế phòng, chống dịch Covid-19- Kiểm tra thủ tục cổ đông dự Đại hội.	Ban Tổ chức
8h00' – 8h15'	Nghi thức Đại hội:	
	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.- Báo cáo kết quả kiểm tra số lượng, tỷ lệ Cổ đông tham dự và điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.- Giới thiệu và thông qua thành phần Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.	Ban Tổ chức
8h15' – 8h30'	Nội dung Đại hội:	
	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Chương trình Đại hội.- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.	Chủ tọa đoàn
8h30' – 8h45'	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.	Chủ tọa đoàn
8h45' – 9h00'	Báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng kết hoạt động nhiệm kỳ I (2016-2021) và định hướng hoạt động nhiệm kỳ II (2021-2026).	Chủ tọa đoàn
9h00' – 9h05'	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021.	Ban kiểm soát
9h05' – 9h15'	Báo cáo của Ban kiểm soát về tổng kết hoạt động nhiệm kỳ I (2016- 2021) và định hướng hoạt động nhiệm kỳ II (2021-2026).	Ban kiểm soát
9h15' – 9h45'	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo	Chủ tọa đoàn

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
9h45' – 10h20'	<p>Thông qua các Tờ trình:</p> <p>1) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.</p> <p>2) Tờ trình về dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.</p> <p>3) Tờ trình về mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2020 và dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p> <p>4) Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021.</p> <p>5) Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.</p> <p>6) Tờ trình về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>7) Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.</p> <p>8) Tờ trình về phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.</p> <p>9) Tờ trình về phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.</p> <p>10) Tờ trình về phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.</p>	Chủ tọa đoàn
10h20'-11h05'	<p>Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ II (2021 – 2026).</p>	
	<p>1) Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026).</p> <p>2) Thông qua Tờ trình bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026).</p>	Chủ tọa đoàn
	<p>3) Hướng dẫn ghi phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026).</p> <p>4) Các cổ đông bầu cử.</p> <p>5) Ban bầu cử kiểm phiếu bầu.</p>	Ban bầu cử

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
11h05' – 11h15'	Giải lao	
11h15'-11h30'	<p>Công bố kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026).</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026) ra mắt Đại hội.</p>	Ban bầu cử
11h30' – 11h40'	<p>Bế mạc Đại hội</p> <p>Thông qua Biên bản Đại hội – Biểu quyết</p>	Thư ký đoàn trình bày và Chủ tọa đoàn lấy biểu quyết
11h40' – 11h50'	Thông qua Nghị quyết Đại hội - Biểu quyết.	Thư ký đoàn trình bày và Chủ tọa đoàn lấy biểu quyết
11h50' – 12h00'	Bế mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức):

Giấy tờ pháp lý của cá nhân/ tổ chức số: Cấp ngày:...../...../.....

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/đăng ký:.....

Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:

Tổng số cổ phần sở hữu đến ngày **28/5/2021**: Bằng số:..... cổ phần.

(Bằng chữ:))

**XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

(vui lòng đánh dấu (X) vào ô thích hợp)

Tham dự Đại hội

Không tham dự Đại hội

....., ngày.....tháng.....năm 2021

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



GIẤY ỦY QUYỀN

V/v Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Bên Ủy Quyền:

Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức):

Giấy tờ pháp lý của cá nhân/ tổ chức: Cấp ngày:...../...../.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....

2. Bên Được Ủy Quyền:

2.1. Tên cá nhân/tổ chức:.....

Giấy tờ pháp lý của cá nhân/ tổ chức: Cấp ngày:...../...../.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú/đăng ký:.....

Người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ (1):

Hoặc:

2.2. Ủy quyền cho một trong các thành viên Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa như sau: (Đánh dấu X vào một trong các ô sau đây)

Bà **Đặng Thị Thanh Hà** – Chủ tịch HĐQT.

Ông **Quách Văn Đức** – Phó Chủ tịch HĐQT.

Ông **Lê Hữu Tịnh** – Thành viên HĐQT.

Ông **Lê Văn Danh** – Thành viên HĐQT.

3. Nội dung ủy quyền: Bên Ủy Quyền ủy quyền cho Bên được Ủy Quyền thực hiện:

- Số lượng cổ phần được ủy quyền:

Toàn bộ:Một phần (2):

- Phạm vi ủy quyền: (Đánh dấu X vào các ô tương ứng):

Tham dự ĐHĐCĐ

Tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết.

Bên Được Ủy Quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền theo Giấy ủy quyền này và không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba nào. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ./.

Bên Ủy Quyền

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Ngày tháng năm 2021

Bên được Ủy Quyền

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(1) Chỉ điền vào mục này nếu Bên Được Ủy Quyền là tổ chức;

(2) Cung cấp số lượng cổ phần được ủy quyền.

Số: 140 /TTr - HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021.

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua thành phần Chủ tọa Đoàn, Thư ký Đoàn,
Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua thành phần Chủ tọa Đoàn, Thư ký Đoàn và Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh và Đơn vị công tác	Ghi chú
I. CHỦ TỌA ĐOÀN			
1	Bà Đặng Thị Thanh Hà	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Chủ tịch đoàn
2	Ông Quách Văn Đức	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Thành viên
3	Ông Lê Hữu Tịnh	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Thành viên
4	Ông Lê Minh Chương	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Thành viên
5	Ông Nguyễn Văn Hồng	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Thành viên
II. THƯ KÝ ĐOÀN			
1	Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Giám đốc Pháp chế Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Trưởng ban
2	Ông Tăng Trần Tấn Khải	Phó giám đốc Đầu tư Phát triển Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Thành viên

STT	Họ và tên	Chức danh và Đơn vị công tác	Ghi chú
III. BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ			
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Vân	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Trưởng ban
2	Ông Lê Đình Sơn	Phó giám đốc Công ty cổ phần Chế biến XNK - NSTP Đồng Nai	Phó Trưởng ban
3	Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Phó giám đốc Kiểm toán Nội bộ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Ly	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Phát triển KCN Tín Nghĩa	Thành viên
5	Bà Nguyễn Thị Thủy	Kế toán trưởng Công ty TNHH Tín Nghĩa Commodities	Thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: hồ sơ Đại hội, VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 141/BC-HĐQT

Biên Hoà, ngày 08 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020
KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

I. Kết quả hoạt động năm 2020

Năm 2020 kinh tế toàn cầu bị “tôn thương” nghiêm trọng, trong đó thiên tai, dịch bệnh, thảm họa, xung đột, bạo động, chia rẽ sâu sắc, căng thẳng thương mại... bao trùm nhiều khu vực trên thế giới và biến năm 2020 thành một trong những năm khó khăn nhất trong lịch sử của kinh tế toàn cầu. Đặc biệt, đại dịch Covid – 19 đã bùng phát, lan rộng, diễn biến nhanh, phức tạp và đẩy kinh tế toàn cầu rơi vào suy thoái tồi tệ nhất kể từ Chiến tranh Thế giới thứ II, các biện pháp phong tỏa nhằm ngăn chặn đại dịch Covid – 19 đã làm cho nhiều nền kinh tế trên toàn cầu suy giảm mạnh nhất trong nhiều thập kỷ.

Đối với Việt Nam, cùng với những tác động nặng nề trước ảnh hưởng của đại dịch và xu hướng gia tăng bảo hộ thương mại của nhiều quốc gia trên thế giới, kinh tế trong nước còn chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi thiên tai, hạn hán, bão lũ, sạt lở đất... liên tiếp xảy ra khiến cho kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn, mức tăng trưởng chỉ 2,91%, thấp nhất trong thập niên 2011 – 2020.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN, dịch vụ logistics, xuất khẩu cà phê và kinh doanh xăng dầu nên Tổng Công ty Tín Nghĩa cũng không tránh khỏi những tác động từ đại dịch Covid – 19 ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu và kinh tế Việt Nam. Trong năm 2020, doanh thu, lợi nhuận và kim ngạch xuất khẩu đạt thấp so với kế hoạch.

1. Kết quả kinh doanh Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (Công ty Mẹ)

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	% So sánh	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.000	3.418	3.919	85%	87%
2. Lợi nhuận sau thuế	"	150	68	41	45%	163%
3. Kim ngạch XK	Tr.USD	151	105	109	70%	97%
4. Mặt hàng chủ yếu						
- Cà phê	tấn	100.000	76.260	73.474	76%	104%
- Sắt thép	"	7.900	7.732	1.104	98%	700%
- Cho thuê KCN	ha	58	45	53	77%	85%

Công ty Mẹ tập trung vào các lĩnh vực: Đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp, xuất khẩu cà phê và kinh doanh thương mại.

Trong lĩnh vực Khu công nghiệp: Công ty Mẹ chỉ quản lý kinh doanh KCN Nhơn Trạch 3, KCN An Phước, KCN Tân Phú, KCN Ông Kèo. Doanh thu từ cho thuê hạ tầng KCN năm 2020 là 286,6 tỷ đồng, tăng 14% so với kế hoạch, lợi nhuận: 131 tỷ đồng.

Trong lĩnh vực xuất khẩu cà phê nhân: Năm 2020, đã xuất khẩu 73.194 tấn và bán nội địa 3.066 tấn, đạt 76% kế hoạch và tăng 4% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu 105 triệu USD, đạt 70% kế hoạch và bằng 97% so với cùng kỳ.

Trong lĩnh vực kinh doanh thương mại: Trong năm 2020, Công ty tập trung tiêu thụ lượng hàng tồn kho 7.732 tấn/7.868 tấn thép

Ngoài 2 lĩnh vực trên, Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa thực hiện đầu tư tài chính và giữ vai trò chi phối nhiều công ty trong các lĩnh vực KCN, bất động sản, xăng dầu và dịch vụ logistics. Các công ty trong lĩnh vực KCN, dịch vụ có hiệu quả nhưng các công ty trong lĩnh vực sản xuất không có hiệu quả. Cụ thể như sau:

* **Lĩnh vực Khu công nghiệp** (Công ty CP Phát triển KCN Tín Nghĩa, Công ty CP KCN Tín Nghĩa – Phương Đông): Hoạt động của các công ty trong lĩnh vực này có hiệu quả cao. Doanh thu thuộc lĩnh vực này (không kể của Công ty Mẹ) là 758 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 338 tỷ đồng.

* **Lĩnh vực sản xuất, chế biến:** (Công ty CP Cà phê Tín Nghĩa, Công ty Donafoods, Công ty CP Tín Nghĩa - Lào): Các công ty thuộc lĩnh vực này đều kinh doanh không có hiệu quả dù tổng doanh thu thuộc lĩnh vực này đạt được 975 tỷ đồng.

* **Lĩnh vực xăng dầu:** Trong năm 2020, giá xăng dầu thế giới giảm mạnh, thù lao đại lý ở mức thấp. Do đó, hoạt động của Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa hiệu quả không bằng các năm trước, sản lượng bán ra chỉ đạt 161 triệu lít, doanh thu 2.062 tỷ đồng, lợi nhuận không đáng kể.

* **Lĩnh vực bất động sản:** (Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch, Công ty CP Phước Tân, Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu): Trong năm 2020, các công ty vẫn đang thực hiện các thủ tục đầu tư, thi công hạ tầng chưa tạo được doanh thu đáng kể. Riêng Công ty CP Phước Tân có ghi nhận doanh thu của giai đoạn 1: 151,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 37,48 tỷ đồng. Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa-Á Châu trong năm chưa có doanh thu nhưng đã nộp tiền sử dụng đất của dự án: 1.142 tỷ đồng.

* **Lĩnh vực dịch vụ** (Công ty CP Logistics Tín Nghĩa, Công ty CP DNVVN Nhật Bản – JSC, Công ty CP QLDA Tín Nghĩa, Công ty CP DV Bảo vệ Tín Nghĩa): Các công ty thuộc lĩnh vực này kinh doanh có hiệu quả, tổng doanh thu của 4 công ty là 289,8 tỷ đồng, lợi nhuận: 30 tỷ đồng.

2. Hoạt động đầu tư phát triển

2.1. Đối với Công ty Mẹ:

Trong năm 2020, tiếp tục tập trung công tác đầu tư và hoàn tất thủ tục pháp lý các dự án trọng điểm. Tổng chi phí đầu tư thực hiện năm 2020: 301,4 tỷ đồng, trong đó đầu tư hạ tầng: 177,7 tỷ đồng, đền bù đất: 123,7 tỷ đồng.

Tiến độ thực hiện các dự án chủ yếu của Công ty Mẹ như sau:

a) Lĩnh vực Xăng dầu:

*** Kho xăng dầu và bến chuyên dùng xăng dầu tại xã Phú Hữu.**

- Gia hạn tiến độ đầu tư, điều chỉnh nâng quy mô đầu tư giai đoạn 1 của dự án và điều chỉnh quy hoạch cục bộ 1/500.

- Thực hiện các thủ tục thẩm duyệt thỏa thuận tổng mặt bằng và thẩm định thiết kế cơ sở phòng cháy chữa cháy Kho xăng dầu, cầu cảng 40.000 DWT.

*** Các Trạm xăng dầu:**

- Hoàn tất thi công xây dựng và đưa vào khai thác kinh doanh Trạm xăng dầu Long Giao.

- Thực hiện các thủ tục về sở hữu công trình Trạm Xăng dầu Tam Phước.

b) Lĩnh vực logistics, dịch vụ:

*** Dự án Cảng Tổng hợp Phú Hữu:**

- Đang thực hiện thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Đơn vị tư vấn đã hoàn thiện hồ sơ chỉnh sửa báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án trình Bộ Tài nguyên – Môi trường phê duyệt.

- Đến nay, đã thỏa thuận đền bù 12,5ha/34,5ha, đạt tỷ lệ 36,2%.

c) Lĩnh vực đầu tư khu công nghiệp, bất động sản:

*** Đầu tư hạ tầng KCN Ông Kèo:**

Thực hiện nghiệm thu bàn giao và đưa vào sử dụng tuyến đường số 2, hoàn tất hồ sơ kiểm toán giá trị quyết toán gói thầu.

Công tác bồi thường vẫn chưa triển khai nhanh chóng vì có nhiều trở ngại từ thủ tục hành chính. Quyết định bồi thường từ năm 2019 đến nay vẫn còn 28 hộ (với diện tích 17,5 ha) chưa nhận tiền bồi thường (gần 44,7 tỷ đồng). Tính đến ngày 31/12/2020, đã bồi thường và thỏa thuận được 417 ha, còn lại 216 ha phải bồi thường.

*** Dự án Khu đô thị du lịch Đại Phước:** Dự án chưa được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư nên công tác triển khai gặp khó khăn. Đã đền bù được 6 ha đất, tỷ lệ 5,29% tổng diện tích phải đền bù và phải tạm ngưng do chờ cấp quyết định chủ trương đầu tư.

Đã phối hợp đơn vị tư vấn và UBND xã tổ chức họp tham vấn cộng đồng dân cư tại khu vực dự án để hoàn chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.2. Đối với các công ty con, công ty liên kết:

Trong năm 2020, một số dự án lớn và quan trọng đã được các công ty con, công ty liên kết triển khai:

*** Dự án Xã lộ 25 (huyện Thống nhất):** Công ty CP Phát triển KCN Tín Nghĩa đang chờ bổ sung vào quy hoạch KCN. Hồ sơ đang trình Bộ Kế hoạch & Đầu tư.

*** Dự án Khu đô thị Phú Thạnh – Long Tân (Khu đô thị Đông Sài Gòn):** Năm 2020, Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch gặp nhiều khó khăn về vốn và quy trình thủ

tục dự án nên nhiều công việc triển khai bị chậm. Công tác thi công hạ tầng phía Nam (208 ha) đang được triển khai. Hiện tại còn 156 ha chưa bồi thường.

* *Dự án Khu dân cư Phước Tân*: Công ty CP Đầu tư Thương mại Phước Tân đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý giai đoạn 1 (35,9 ha) để đủ điều kiện kinh doanh. Giai đoạn 2 (120,6 ha) đã thoả thuận đền bù hơn 105 ha.

* *Dự án Khu dân cư Đất đỏ*: Đến cuối năm 2020 Công ty CP KCN Tín Nghĩa - Phương Đông đã hoàn thành thiết kế quy hoạch 1/500, đang chờ cấp sổ đỏ.

3. Công tác tài chính

Trong năm 2020, tổng dư nợ phải trả của Tổng Công ty đã giảm hơn 719 tỷ đồng (từ 5.643 tỷ đồng xuống còn khoảng 4.932 tỷ đồng). Trong đó, dư nợ ngắn hạn giảm 809 tỷ đồng.

Dòng tiền trong năm 2020 luôn căng thẳng do số nợ đến hạn lớn, trong khi các khoản nợ từ các đơn vị, các khách hàng... thu rất chậm và không đúng theo kế hoạch. Để trả nợ đúng hạn, phải tăng vòng quay xuất khẩu cả phê nhằm đảm bảo dòng tiền luân chuyển bình thường.

Công ty CP KCN Tín Nghĩa - Phương Đông đã hoàn tất việc vay vốn 807 tỷ đồng tại Ngân hàng Vietin Bank, đến tháng 12/2020 đã giải ngân được 552 tỷ đồng.

Tổng Công ty đã phối hợp với các ngân hàng về việc điều chỉnh giảm lãi suất, gia hạn thời gian trả nợ do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Trong năm, Ngân hàng đã giãn thời gian trả nợ cho các khoản dư nợ đủ điều kiện (19,5 triệu USD).

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty

Trong năm 2020, HĐQT Tổng Công ty đã tập trung thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm, quyền hạn và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên giao. Cụ thể như sau:

4.1. Thực hiện những nội dung được Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền:

HĐQT Tổng Công ty đã thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, cụ thể như sau:

a) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Thông qua Đại diện chỉ định tại các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty, tăng cường giám sát hoạt động của đơn vị; đánh giá hiệu quả vốn đầu tư và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

b) Lựa chọn, thương lượng và ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 với Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

c) Xây dựng và ban hành Quy chế về Đại diện chỉ định của Tổng Công ty theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

d) Sửa đổi, bổ sung điều lệ của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

e) Kiện toàn, phân công trách nhiệm thành viên HĐQT Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ I (2016 - 2021).

f) Luân chuyển nhân sự quản lý, điều hành tại một số công ty con. Tuyển dụng Giám đốc điều hành (CEO) cho Công ty TNHH Tín Nghĩa Commodities.

g) Tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, thoái vốn Tổng Công ty tại Công ty CP XNK Xăng dầu Tín Nghĩa (Pelio).

e) Chỉ đạo triển khai thực hiện KPIs tại Tổng Công ty và áp dụng đồng bộ trong hệ thống Tổng Công ty từ năm 2021 nhằm xây dựng một hệ thống quản trị chiến lược, quản trị mục tiêu, đánh giá hiệu quả công việc theo BSC & KPIs.

4.2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 12 (mười hai) phiên họp (trong đó có 04 (bốn) phiên họp định kỳ và 08 (tám) phiên họp bất thường) và 02 (hai) lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.

Các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ những cuộc họp của HĐQT. Các thành viên đều thể hiện trách nhiệm cao, tập trung thảo luận, đánh giá, tìm các giải pháp cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm liên quan đến định hướng, đến chiến lược phát triển và chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch SXKD – Đầu tư năm 2020. Những vấn đề phát sinh ngoài các phiên họp thường kỳ, bất thường đều được các thành viên HĐQT gửi ý kiến tham gia bằng văn bản.

HĐQT đã ban hành 26 nghị quyết, 33 quyết định về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị nhân sự và tổ chức bộ máy (chiếm 56%), đầu tư (22%), tài chính (15%) và các công việc liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông (7%). Các văn bản ban hành thực hiện theo đúng thẩm quyền, đảm bảo nguyên tắc, thủ tục, tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

HĐQT đã giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán. HĐQT thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT, kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo Tổng Công ty phát triển đúng định hướng, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

4.3. Hoạt động giám sát đối với Tổng giám đốc và người quản lý, điều hành:

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động điều hành của Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc và Người đại diện chỉ định của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp khác trong việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ, kịp thời việc báo cáo, cung cấp thông tin các hoạt động thuộc thẩm quyền của Ban điều hành cho HĐQT.

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát và kiểm soát hoạt động quản lý, hoạt động của Ban điều hành trên các lĩnh vực sau:

- Giám sát việc xây dựng kế hoạch kinh doanh và việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty Mẹ và các Công ty con, công ty liên kết.

- Xem xét, đánh giá và thông qua các báo cáo của Tổng giám đốc về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD và đầu tư, nhận định những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

- Đảm bảo sự tuân thủ của bộ máy quản lý, điều hành đối với luật pháp, các quy định nội bộ liên quan để quản trị công ty, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và các vấn đề về đạo đức kinh doanh.

- Kiểm tra thường xuyên và đột xuất tính tuân thủ trong các hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính, kế toán và tính tuân thủ của Ban điều hành, của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty Mẹ và các đơn vị trong hệ thống.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2021

1. Nhận định tình hình

Đại dịch Covid – 19 tiếp tục còn tác động đến kinh tế toàn cầu trong năm 2021 cùng với thách thức nợ công và thâm hụt ngân sách của các quốc gia phải đối mặt khi trong năm 2020 họ đã nới lỏng chính sách tài chính tiền tệ thông qua các gói kích thích và chính sách cắt giảm lãi suất.

Dù vậy năm 2021 vẫn xuất hiện nhiều nhân tố tích cực hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu xuất hiện. Đó là: (i) Chương trình tiêm vaccine ngừa Covid- 19 đang triển khai tích cực tại nhiều quốc gia và bước đầu đã đạt được một số kết quả khả quan; (ii) Căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc có tín hiệu giảm nhiệt; (iii) Kinh tế Châu Âu sẽ sang trang mới khi thoả thuận thương mại song phương sau Brexit giữa Anh và EU đã chính thức được ký kết; (iiii) Một số nền kinh tế mới nổi, đặc biệt tại khu vực Châu Á, đã phục hồi mạnh mẽ nhờ vào sự tăng tốc của thương mại nội khối. Trong đó, một thoả thuận thương mại khu vực giữa 15 nước APEC đã được ký kết bằng Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RECEP) vào tháng 11/2020 sẽ tiếp thêm sức mạnh cho thương mại nội khối trong toàn khu vực vào năm 2021 và những năm tới.

Với những nhân tố tích cực này, có thể nói năm 2021 sẽ là năm quan trọng để kinh tế toàn cầu hồi phục. Kinh tế Việt Nam cũng được hỗ trợ nhờ những nền tảng đạt được trong năm 2020, xu hướng ổn định của kinh tế vĩ mô, dòng vốn FDI duy trì và lợi thế đến từ các FTA đã có hiệu lực. Hy vọng mức tăng trưởng kế hoạch 6,5% sẽ đạt được trong năm 2021 khi cả hệ thống chính trị và nhân dân thực hiện tốt công cuộc chống đại dịch Covid – 19.

Từ những nhân tố tích cực trên, hoạt động kinh doanh và đầu tư của Tổng Công ty được định hướng, xác định với mục tiêu kế hoạch năm 2021 và các giải pháp như sau:

2. Định hướng hoạt động kinh doanh và đầu tư năm 2021.

- Về sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu kế hoạch, nhất là chỉ tiêu tăng trưởng phải được duy trì ở mức cao, có hiệu quả nhằm giữ vững quy mô, nâng cao vị thế và giá trị thương hiệu của Tổng Công ty.

- Về đầu tư: Tiếp tục đầu tư, mở rộng lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp và bất động sản, tập trung phát triển lĩnh vực dịch vụ, logistics.

- Về tài chính: Tiếp tục đảm bảo dòng tiền, giải quyết dứt điểm việc mất cân đối nguồn vốn lưu động và trung dài hạn. Thoái vốn đầu tư tại Công ty con (Công ty CP Chế biến XNK NSTP Đồng Nai).

- Về quản trị: Tập trung xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp chuyên nghiệp theo hướng hiện đại và mô hình Công ty đại chúng với ứng dụng các phương thức quản trị tiên tiến và các giải pháp công nghệ thông tin vào công tác quản trị.

3. Kế hoạch kinh doanh:

Với kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, nhận định tình hình và quan điểm định hướng hoạt động của Tổng Công ty năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty Mẹ được xác định với những chỉ tiêu tổng hợp như sau:

Đvt : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	%KH2021 /TH2020
1. Tổng doanh thu hợp nhất	7.610	10.500	138%
<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	3.418	3.600	105%
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	74	390	527%
<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	68	300	444%

4. Kế hoạch đầu tư:

Trong năm 2021, lĩnh vực đầu tư phát triển tập trung vào hoàn thành thủ tục đầu tư, triển khai các dự án lớn thuộc lĩnh vực KCN, bất động sản và một số dự án dở dang từ trước. Tổng vốn đầu tư dự kiến năm 2021 là 1.745 tỷ đồng, trong đó ưu tiên cho KCN Ông Kèo.

5. Các giải pháp chủ yếu.

* Đối với Công ty Mẹ:

- Về hoạt động kinh doanh xuất khẩu cà phê: Tiếp tục duy trì mua bán xuất khẩu cà phê nhân (kế hoạch sản lượng 75.000 tấn, kim ngạch: 112 triệu USD) và đảm bảo có hiệu quả, không bị lỗ, nhằm duy trì quy mô doanh thu ở mức trên 10.000 tỷ đồng.

- Về kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp: Hỗ trợ tối đa cho các nhà đầu tư về thủ tục pháp lý, tăng cường công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư trong nước và quốc tế. Tiếp tục khảo sát tìm hiểu thông tin về quỹ đất KCN nhằm chuẩn bị các điều kiện tham gia theo định hướng quy hoạch của Tỉnh và Chính phủ.

- Về hoạt động đầu tư: Năm 2021, thực hiện xong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng KCN Ông Kèo. Hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án Cảng tổng hợp Phú Hữu, Khu đô thị du lịch Đại Phước. Đối với dự án Khu trung tâm dịch vụ Hiệp Phước: xin chuyển đổi quy hoạch và có phương án đền bù để kinh doanh hiệu quả.

- Về hoạt động tài chính: Tiếp tục đảm bảo dòng tiền, luân chuyển vốn hợp lý cho các hoạt động SXKD và đầu tư. Thoái vốn đầu tư tại Công ty CP Chế biến XNK NSTP Đồng Nai (Donafoods) và các Công ty khác ngoài hệ thống Tín Nghĩa. Xử lý thu dứt điểm các khoản nợ dây dụa (gốc và lãi quá hạn) của bên ngoài và nội bộ Tổng Công ty đang tồn đọng, tiếp tục thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí. Ưu tiên nguồn vốn để tăng vốn góp tại Công ty CP Phát triển KCN Tín Nghĩa (KCN Tam Phước), Công ty CP Phước Tân, thực hiện đền bù KCN Ông Kèo. Trong việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ưu tiên hàng đầu là trả nợ ngân hàng.



- Về hoạt động quản trị: Tập trung hoàn thiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, kết hợp với triển khai KPIs trong toàn Tổng Công ty. Thực hiện mô hình quản lý theo công ty đại chúng, cải tiến công tác quản trị và chỉ đạo điều hành theo đúng điều lệ, quy chế, quy định nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong quản trị công ty.

*** Đối với các Công ty con:**

+ Lĩnh vực Khu công nghiệp (*Công ty CP PT KCN Tín Nghĩa, Công ty CP KCN Tín Nghĩa - Phương Đông*): Tập trung thực hiện thủ tục hồ sơ để chuyển đổi, bổ sung vào quy hoạch KCN của dự án Khu DVTM, Logistics và Khu TĐC xã lộ 25. Bên cạnh đó hoàn thành hồ sơ, trình phê duyệt mở rộng KCN Đất Đỏ 1.

+ Lĩnh vực sản xuất, chế biến (*Công ty CP Cà phê Tín Nghĩa, Công ty Donafoods, Công ty CP Tín Nghĩa - Lào*): Hoàn thiện công nghệ dây chuyền thiết bị sản xuất cà phê, ổn định chất lượng sản phẩm, mở rộng các kênh bán hàng, thị trường và khách hàng. Năm 2021, cố gắng không để lỗ. Đối với Công ty CP Tín Nghĩa (Lào), trong khi tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng, thoái vốn, cho phép thực hiện việc khoán chăm sóc vườn cây cho cán bộ nhân viên Công ty.

+ Lĩnh vực Xăng dầu (*Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa, Công ty CP Tổng kho xăng dầu Phú Hữu*): Đẩy nhanh tiến độ thực hiện hồ sơ pháp lý Dự án Tổng kho xăng dầu Phú Hữu (điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, báo cáo ĐTM, thẩm duyệt thiết kế và đấu thầu thi công dự án). Tiếp tục mở rộng mạng lưới các trạm bán lẻ xăng dầu trong và ngoài tỉnh, năm 2021 cố gắng thực hiện từ 3 đến 5 trạm.

+ Lĩnh vực Bất động sản (*Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch, Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu, Công ty CP Phước Tân, Công ty CP KCN Tín Nghĩa – Phương Đông*): Tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư để tiếp tục triển khai xây dựng dự án khu đô thị Đông Sài Gòn. Riêng Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu triển khai hoàn thành công tác xây dựng hạ tầng và kinh doanh. Công ty CP KCN Tín Nghĩa – Phương Đông có kế hoạch triển khai Khu dân cư Đất đỏ.

+ Lĩnh vực dịch vụ (*Công ty CP Logistics Tín Nghĩa, Công ty CP DNVVN Nhật Bản – JSC, Công ty CP QLDA Tín Nghĩa, Công ty CP DV Bảo vệ Tín Nghĩa*): Tiếp tục cải tiến chất lượng dịch vụ, nâng cao uy tín công ty và sự tin nhiệm của khách hàng. Đa dạng hóa dịch vụ và các giá trị tăng thêm, hợp tác với nhiều đối tác để đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng và phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên để thảo luận, cho ý kiến và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (b/c)
- HĐQT, Ban KS (b/c);
- Lưu VT, P.KTTC, ĐTP.T.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 142/BC-HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2016 - 2021
VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 – 2026**

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2016 – 2021**

Nhiệm kỳ 2016 – 2021, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (dưới đây viết tắt là Tổng Công ty) đã chỉ đạo, định hướng phát triển Tổng Công ty với các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhằm kế thừa, tiếp tục tăng trưởng ổn định, bền vững sau khi chuyển đổi sang loại hình công ty cổ phần.

Qua 5 năm thực hiện, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên những kết quả thực hiện được như sau:

I. Kết quả hoạt động của HĐQT

Hoạt động quản lý, chỉ đạo của HĐQT trong nhiệm kỳ qua đã mang lại những kết quả cụ thể trong việc thực hiện các mục tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty thời gian qua như sau:

1. Về mục tiêu tổng quát:

+ Theo định hướng phát triển 2016 – 2021, mục tiêu đặt ra là phát triển ổn định, bền vững bốn lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty. Rà soát, đánh giá lại quá trình thực hiện cho thấy vẫn còn những hạn chế. Ngoài lĩnh vực đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN (doanh số tăng, lợi nhuận cao), các lĩnh vực còn lại: Xuất khẩu cà phê, kinh doanh xăng dầu, kinh doanh hàng hoá, nguyên liệu sản xuất và lĩnh vực logistics không đạt được mục tiêu. Doanh thu các lĩnh vực này không ổn định, có năm tăng, có năm giảm và lợi nhuận có xu hướng giảm dần.

+ Tiếp tục giữ vững thứ hạng trong Top 100 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam là mục tiêu cũng được đặt ra cho giai đoạn 2016 – 2021, nhưng trong 5 năm qua thứ hạng này luôn thay đổi và không giữ vững được trong top 100. (Năm 2016 đứng thứ hạng 110; Năm 2017: 90; Năm 2018: 124; Năm 2019: 112; Năm 2020: 155).

+ Đảm bảo cổ tức cho các cổ đông là mục tiêu quan trọng nhất nhưng trong 5 năm qua (2016 – 2021) mục tiêu này cũng không đạt được kỳ vọng. Năm 2016:

7%, năm 2017: 10%, năm 2018: 5% (úng), năm 2019: không có cổ tức, năm 2020: Chờ Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định.

2. Về các chỉ tiêu cụ thể

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016 - 2021	Thực hiện 2016 - 2021
Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng/năm	9.000 – 15.000	8.752
Cổ tức tối thiểu hàng năm	%	10%	4,4%
Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD/năm	250	131
Nộp ngân sách hàng năm (Công ty Mẹ)	Tỷ đồng/năm	60 - 100	162

Qua biểu số liệu trên, cho thấy các chỉ tiêu cụ thể của giai đoạn 2016 - 2021 thực hiện được rất thấp so với kế hoạch, riêng chỉ tiêu nộp ngân sách vượt nổi trội.

3. Về thực hiện các giải pháp cụ thể

3.1. Phát triển kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp và Bất động sản:

+ Trong 5 năm (2016 - 2021), đã ký hợp đồng cho thuê được 207,9 ha đất (KCN An Phước 84,68 ha; KCN Ông Kèo 68,97 ha; KCN Tân Phú 16,87 ha; KCN Nhơn Trạch 3: 37,35 ha).

Đến nay, KCN An Phước, Tân Phú, Nhơn Trạch 3 - giai đoạn 2 đã lấp đầy diện tích cho thuê. Công tác đền bù, thu hồi đất, thi công hạ tầng tại KCN Ông Kèo không thể hoàn thành để cho thuê 90% như giải pháp đã đề ra. Khu công nghiệp Đất Đỏ 1 đầu tư hạ tầng đạt 70% nhưng tỷ lệ lấp đầy đạt 35%.

+ Đối với lĩnh vực bất động sản: Các dự án lớn như Khu đô thị Đông Sài Gòn, Khu dân cư Cù lao Tân Vạn được tập trung đầu tư phát triển và các thủ tục pháp lý. Đến cuối năm 2020, Khu đô thị Đông Sài Gòn vẫn còn hơn 150 ha chưa đền bù, phần diện tích đã đền bù xong đang thi công hạ tầng. Khu dân cư Cù lao Tân Vạn cơ bản đã hoàn thành xong các thủ tục pháp lý và đầu tư hạ tầng, đang thực hiện tiếp các thủ tục để đủ điều kiện bán sản phẩm dự án.

Trong 5 năm qua, phát triển thêm Khu dân cư Đất Đỏ (100 ha), Khu dân cư Phước Tân (hơn 150 ha) cũng đã triển khai 35 ha, hoàn tất đầu tư và kinh doanh Khu dân cư Quang Vinh.

3.2. Phát triển hoạt động kinh doanh nông sản, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi và xuất nhập khẩu:

Trong 5 năm qua, kinh doanh nông sản chủ yếu là xuất khẩu cà phê. Đã xuất khẩu và bán nội địa 401.629 tấn, bình quân 80.326 tấn/năm, kim ngạch xuất khẩu 657 triệu USD, bình quân 131 triệu USD/năm.

Các năm 2019, 2020, sản lượng xuất khẩu cà phê chỉ đạt bình quân trên 70.000 tấn/năm, thấp so với mục tiêu. Tuy nhiên, Tổng Công ty thường xuyên duy trì được thứ hạng trong Top 5 các nhà xuất khẩu cà phê hàng đầu Việt Nam và liên tục được Bộ Công thương công nhận là đơn vị xuất khẩu uy tín.

Các mặt hàng thức ăn chăn nuôi và nhập khẩu mặt hàng thép, than đá,... khó mở rộng quy mô và không hiệu quả nên đã ngưng thực hiện.

3.3. Phát triển hoạt động kinh doanh xăng dầu:

Xăng dầu là lĩnh vực được kỳ vọng tăng trưởng mạnh trong giai đoạn 2016 - 2021, sẽ là lĩnh vực đồng hành cùng lĩnh vực xuất khẩu cà phê để giữ doanh thu Tổng Công ty ở mức cao. Vì vậy, trong giai đoạn này mục tiêu lĩnh vực xăng dầu được đặt ra là tăng trưởng bình quân hàng năm 15%, sản lượng hàng năm tăng từ 240 triệu lít – 280 triệu lít. Thực tế 5 năm qua, lĩnh vực xăng dầu vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức, tăng trưởng doanh thu bình quân hàng năm không đạt, sản lượng tiêu thụ chỉ được gần 185 triệu lít/năm, thấp hơn mức kỳ vọng. Tuy vậy, doanh thu từ xăng dầu đã góp phần lớn vào mục tiêu duy trì quy mô doanh nghiệp và kinh doanh xăng dầu luôn mang lại hiệu quả.

Giải pháp quan trọng để làm động lực tăng trưởng cho kinh doanh xăng dầu là phát triển mạng lưới bán lẻ. Theo định hướng 5 năm (2016 - 2021), số trạm xăng phải được đầu tư, mua lại để nâng tổng số trạm lên 100 vào cuối năm 2020. Tuy nhiên, việc thực hiện không đạt được như mục tiêu. Đầu năm 2016, số trạm xăng toàn Tổng Công ty là 44 (gồm cả Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa), đến cuối năm 2020 số trạm toàn Tổng Công ty là 52, chỉ đạt 52% mức đề ra.

Theo kế hoạch, Tổng kho xăng dầu Phú Hữu phải hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động từ cuối năm 2018. Thực tế đến nay, dự án vẫn chưa xong các thủ tục để đầu tư và xây dựng.

3.4. Phát triển hoạt động kinh doanh logistics

Xây dựng hoàn chỉnh và khai thác Cảng tổng hợp Phú Hữu vào cuối năm 2020 là mục tiêu nhằm đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh logistics của Tổng Công ty Tín Nghĩa. Tuy nhiên, đến nay do vướng các thủ tục pháp lý, việc triển khai đầu tư, công tác bồi thường của dự án Cảng tổng hợp Phú Hữu vẫn còn rất chậm. Các công việc đã thực hiện của dự án: Hoàn tất hồ sơ Quyết định chủ trương đầu tư thực hiện dự án, trình Thủ tướng phê duyệt; Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt; Công tác thỏa thuận bồi thường thực hiện được 12,6ha/34,5 ha (đạt 36,3%).

Bên cạnh việc đầu tư Cảng tổng hợp Phú Hữu, Tổng Công ty còn xác định giai đoạn 2016 – 2020 phải đầu tư hoàn chỉnh hệ thống kho bãi, kho ngoại quan và nhà xưởng cho thuê ở Nhơn Trạch để làm nền tảng phát triển các dịch vụ logistics hiện tại cho ICD Biên Hoà. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện không như mong đợi. Với diện tích 14 ha trong KCN Nhơn Trạch 3 – giai đoạn 2, ICD Biên Hoà mới xây dựng

được 4 kho (hơn 3,7 ha), còn 2 kho (4,1 ha) đang triển khai thi công, tổng số đạt 56% diện tích.

Mục tiêu hợp tác với Tổng Công ty Cao su Đồng Nai để đầu tư Tổng kho Miền Đông trong vùng sân bay Long Thành đã được đặt ra nhưng không triển khai được.

3.5. Nguồn nhân lực:

Nguồn nhân lực được xem là giải pháp quyết định để thực hiện nhiệm vụ tăng trưởng và ổn định của Tổng Công ty. Trong giai đoạn 2016 – 2021 xác định trước tiên là sắp xếp, bố trí lại đội ngũ nhân sự hiện hữu, tổ chức đào tạo lại, bồi dưỡng và đào tạo nâng cao, kết hợp tuyển dụng người có năng lực, có kinh nghiệm để bổ sung cho các bộ phận thiếu và yếu.

Trong 5 năm (2016 - 2021), đã bổ nhiệm: 59 trường hợp, thực hiện sắp xếp, luân chuyển 42 lượt cán bộ cho các vị trí, đơn vị và thực hiện 64 khoá đào tạo, bồi dưỡng. Công tác tuyển dụng được thực hiện với chính sách chọn lựa nhân sự có chuyên môn tốt, người nước ngoài, mức lương cao. Chi phí đào tạo và những chi phí liên quan trong giai đoạn này gần 9,5 tỷ đồng, bình quân 1,9 tỷ đồng/năm, nhưng có xu hướng giảm dần ở các năm sau.

Qua 5 năm thực hiện có thể nói công tác sắp xếp, luân chuyển, bổ nhiệm, tuyển dụng nhân sự chưa tạo ra được chuyển biến, đóng góp chưa đáng kể để hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng và ổn định.

3.6. Tập trung nguồn vốn để thực hiện các dự án đầu tư

Sau cổ phần hoá với kỳ vọng tạo sự tăng trưởng bền vững cho những năm sau nên HĐQT Tổng Công ty đã quan tâm đến việc đẩy nhanh tiến độ các dự án: Đền bù và xây dựng hạ tầng KCN Ông Kèo; Đền bù và xây dựng Khu đô thị Đông Sài Gòn; Xây dựng cơ sở hạ tầng KCN Đất Đỏ 1; Triển khai đầu tư và kinh doanh khu Cù lao Tân Vạn; Hoàn thành xây dựng Nhà máy cà phê hoà tan; Xây dựng tổng kho xăng dầu Phú Hữu; Xây dựng và mua lại các trạm xăng; Bồi thường các dự án Cảng tổng hợp Phú Hữu, khu du lịch đô thị Đại Phước... Với danh mục dự án như trên cùng với tiến độ triển khai đúng kế hoạch thì nhu cầu vốn rất lớn.

Đối với các dự án của Công ty Mẹ, trong 5 năm qua đã huy động từ cổ đông 442 tỷ đồng (tăng vốn điều lệ từ 1.558 tỷ lên 2.000 tỷ đồng); vay trung hạn: 672 tỷ đồng; nguồn khác: 66 tỷ đồng. Thực tế các dự án không phải triển khai đồng loạt, tiến độ triển khai từng dự án chậm nên với những nguồn vốn trên vẫn đảm bảo đáp ứng được yêu cầu thực tế.

Nếu tính chung toàn Tổng Công ty trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020, tổng số vốn huy động cho các dự án là 5.365 tỷ (từ ngân hàng: 4.208 tỷ, nguồn khác: 1.157 tỷ). Riêng 2 năm 2019, 2020, số vốn huy động cho dự án hơn 3.600 tỷ, chiếm tỷ trọng gần 68% tổng mức huy động trong 5 năm.

Do chi phí đầu tư phát sinh trước khi dự án có đủ điều kiện vay vốn, phát hành trái phiếu nên hầu hết các dự án Tổng Công ty đều phải ứng trước từ nguồn

vốn kinh doanh tạm thời. Tuy nhiên, thực trạng này được khắc phục dần. Đầu năm 2016, số mất cân đối nguồn vốn dài hạn và ngắn hạn là 300 tỷ đồng. Cuối năm 2020 tình trạng này đã chấm dứt.

4. Những nguyên nhân ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2016 - 2021

Đối chiếu những kết quả làm được trong 5 năm qua với những mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2016 - 2021 có thể đánh giá chung là nhiều việc quan trọng đã đề ra nhưng thực hiện chưa được như mong đợi. Nguyên nhân chủ yếu như sau:

4.1. Khách quan:

(1) Kinh tế thế giới và thị trường toàn cầu luôn biến đổi khó lường. Những mặt hàng kinh doanh của Tổng Công ty như cà phê xuất khẩu, xăng dầu bị tác động nhanh và hậu quả tức thời khi thị trường thế giới diễn biến xấu.

(2) Luật đầu tư, Luật xây dựng, Luật đất đai và các chính sách liên quan đến đất đai có nhiều thay đổi, giá cả bất động sản tăng làm cho việc xin giao đất, bồi thường, chuyển nhượng và triển khai dự án trên đất gặp nhiều khó khăn, thường xuyên chậm tiến độ. Thực trạng trong 5 năm qua Tổng Công ty không mở rộng thêm được KCN; phát triển mạng lưới xăng dầu chậm chạp; công tác bồi thường trong KCN Ông Kèo, Khu đô thị Đông Sài Gòn, Khu dân cư Phước Tân...chậm trễ chủ yếu là do nguyên nhân này.

(3) Các thủ tục đầu tư, thủ tục pháp lý phức tạp, chông chéo và việc xử lý của các Cơ quan Nhà nước chậm chạp làm cho Tổng Công ty bỏ lỡ nhiều cơ hội.

(4) Từ đầu năm 2020, dịch Covid - 19 bùng phát và trở thành đại dịch trên thế giới, gây thiệt hại nhiều mặt cho các nước, tăng trưởng kinh tế âm, thị trường hàng hoá ảm đạm, các chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy....đã tác động rất lớn đến hầu hết các lĩnh vực kinh doanh của Tổng Công ty như xuất khẩu cà phê, kinh doanh xăng dầu, dịch vụ logistics, thu hút đầu tư nước ngoài vào các KCN.

4.2. Chủ quan:

(1) Thiếu quyết liệt trong chỉ đạo thực thi nhiệm vụ. Dù xem lĩnh vực KCN là hiệu quả, cần phát triển nhưng trong 5 năm qua không mở rộng được diện tích KCN. Dù đặt mục tiêu phát triển 100 trạm xăng đến hết năm 2020 nhưng thiếu các giải pháp cụ thể để xử lý khi gặp khó khăn, đặc biệt trách nhiệm của những người được giao nhiệm vụ.

(2) Thiếu nguồn thông tin gốc, khả năng dự báo thị trường chưa tốt nên việc kinh doanh để tăng doanh thu từ các mặt hàng: Sắt thép, Thức ăn chăn nuôi... không có hiệu quả. Mặt hàng cà phê xuất khẩu với số lượng không ổn định dù có nhiều kinh nghiệm, hiệu quả không cao cũng xuất phát từ khả năng phân tích, dự báo thị trường quốc tế.

(3) Thiếu đội ngũ giỏi nghề, hiểu biết nghề cũng là nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tăng trưởng và hiệu quả kinh doanh. Ngoại trừ lĩnh vực KCN, kinh doanh xăng dầu, xuất khẩu cà phê có được bề dày phát triển với đội ngũ kinh nghiệm, các lĩnh vực còn lại: đầu tư phát triển, tài chính, dịch vụ logistics, sản xuất chế biến, bất động sản vẫn chưa có được chất lượng nhân sự đồng đều như mong muốn. Những khó khăn của các đơn vị dịch vụ, sản xuất, chế biến hiện nay cũng xuất phát từ thiếu đội ngũ giỏi nghề, hiểu biết nghề.

(4) Đội ngũ nhân sự chưa chuẩn bị kịp thời cho định hướng phát triển cũng như kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư nên ảnh hưởng không nhỏ đến thành công các dự án. Công tác đào tạo phần lớn chủ yếu là bồi dưỡng, cập nhật kiến thức ngắn hạn. Đội ngũ nhân sự bên trong thiếu phải tuyển dụng từ bên ngoài nhưng qua thực tế nguồn nhân sự bên ngoài (tuyển từ vị trí cao đến trung gian) vẫn không phát huy được năng lực, hiệu quả công việc không như mong muốn.

(5) Nguồn lực tài chính chưa đủ mạnh, chưa vững chắc là nguyên nhân quan trọng nhất ảnh hưởng đến thực hiện chiến lược phát triển nhanh, ổn định. Nhiều năm qua Tổng Công ty phát triển đều dựa vào nguồn vốn tín dụng là chính, sử dụng công cụ đòn bẩy để có vốn kịp thời cho nhu cầu đầu tư và kinh doanh. Thực tế những năm qua lợi nhuận của Tổng Công ty không cao, thiếu ổn định, nguồn tự tích lũy không nhiều nên ảnh hưởng đáng kể đến mục tiêu mở rộng quy mô phát triển.

II. Hoạt động của HĐQT

Hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty nhiệm kỳ (2016 - 2021) tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tập trung vào công tác chỉ đạo, xây dựng các mục tiêu chiến lược, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị công ty. Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, thực hiện phân công phân nhiệm giữa các thành viên, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính minh bạch và hiệu quả trong tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị.

1. Nhân sự Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ

Về nhân sự Hội đồng quản trị, số thành viên Hội đồng quản trị đầu nhiệm kỳ là 05 người, trong nhiệm kỳ có sự thay đổi, miễn nhiệm, bầu bổ sung, thay thế qua các kỳ Đại hội hàng năm. Đến Đại hội cổ đông năm 2020, bổ sung thêm 2 thành viên, nâng tổng số thành viên lên 07 người, trong đó, có một thành viên độc lập.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 và diễn biến thay đổi như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đặng Thị Thanh Hà	Chủ tịch HĐQT	10/6/2019	
2	Quách Văn Đức	Chủ tịch HĐQT	12/5/2016	10/6/2019
		Phó Chủ tịch HĐQT	10/6/2019	
3	Huỳnh Bích Ngọc	Phó Chủ tịch HĐQT	20/4/2018	12/6/2020
4	Lê Hữu Tịnh	Phó Chủ tịch HĐQT	12/5/2016	10/6/2019
		Thành viên HĐQT	10/6/2019	
5	Lê Văn Danh	Thành viên HĐQT	12/5/2016	
6	Huỳnh Phú Kiệt	Thành viên HĐQT	12/5/2016	20/4/2018
7	Nguyễn Hải Tâm	Thành viên HĐQT	12/5/2016	20/4/2018
8	Thái Văn Chuyện	Thành viên HĐQT	20/4/2018	19/4/2019
9	Đặng Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	19/4/2019	12/6/2020
10	Nguyễn Thành Đạt	Thành viên HĐQT	12/6/2020	
11	Trần Hoài Nam	Thành viên HĐQT	12/6/2020	
12	Trần Ngọc Thơ	Thành viên HĐQT độc lập	12/6/2020	

2. Tổng kết các cuộc họp và các nghị quyết của Hội đồng quản trị

Năm	Số phiên họp HĐQT	Số Nghị quyết/ Quyết định đã ban hành
2016	04 phiên họp (04 phiên họp định kỳ)	10
2017	17 phiên họp (03 phiên họp định kỳ + 14 phiên họp bất thường)	48
2018	18 phiên họp (04 phiên họp định kỳ + 14 phiên họp bất thường)	64

2019	18 phiên họp (04 phiên họp định kỳ + 14 phiên họp bất thường)	118
2020	12 phiên họp (04 phiên họp định kỳ + 08 phiên họp bất thường)	60
Tổng cộng	69 phiên họp	300

- Các phiên họp Hội đồng quản trị đều được triệu tập đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc đa số và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát. Các biên bản họp và nghị quyết của HĐQT có nội dung phải công bố đều được công bố công tin theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hầu hết các thành viên HĐQT đều tham gia hoặc ủy quyền tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đóng góp cho hoạt động quản trị công ty.

- Các nghị quyết/quyết định do Hội đồng quản trị ban hành đều được Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và công ty thành viên của Tổng Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, tích cực và phù hợp với những mục tiêu Hội đồng quản trị Tổng Công ty đề ra.

3. Đánh giá chung về Hội đồng quản trị

- Hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021 tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tập trung vào công tác chỉ đạo, xây dựng các mục tiêu chiến lược, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị công ty. Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, thực hiện phân công phân nhiệm giữa các thành viên, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính minh bạch và hiệu quả trong tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, các hoạt động được triển khai thông qua việc tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường; hoặc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Trong các cuộc họp, HĐQT đã thảo luận, đóng góp ý kiến, biểu quyết thông qua và ban hành các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo đối với các hoạt động của Tổng Công ty một cách kịp thời, bám sát định hướng chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2016 - 2021.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các kỳ Đại hội cổ đông thường niên một cách thành công, đảm bảo đúng thủ tục, trình tự theo quy định của pháp luật và Điều lệ

Tổng Công ty. HĐQT triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ một cách nghiêm túc, hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng theo Nghị quyết.

- HĐQT đã tập trung, chỉ đạo sâu sát công tác tổ chức bộ máy và công tác nhân sự trong toàn Tổng Công ty.

- Về hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành Tổng Công ty, HĐQT luôn theo dõi, chỉ đạo sát sao hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã xây dựng và ban hành Quy chế Người đại diện. Việc triển khai thực hiện Quy chế này đã giúp HĐQT tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý đối với hoạt động đầu tư tài chính và quản lý nhân sự đại diện tại các công ty con, công ty liên kết.

- Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị

Hiện tại, Hội đồng quản trị Tổng Công ty gồm 7 thành viên, trong đó, có 1 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của Tổng Công ty. Bên cạnh việc hoàn thành các trách nhiệm chung của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo sự phân công, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty trong việc triệu tập, tổ chức các chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, quyết định đúng quy định của pháp luật, đảm bảo kịp thời trong công tác chỉ đạo, ban hành các chủ trương quan trọng tại Tổng Công ty. Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT thường xuyên tham dự các buổi họp giao ban đầu tuần của Ban Tổng Giám đốc, tham dự các buổi họp giao ban định kỳ với Ban điều hành các công ty con, công ty liên kết và các phòng ban.

- Các thành viên Hội đồng quản trị khác hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, có những đóng góp tích cực, thiết thực đối với hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2016-2021).

PHẦN II

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 - 2026

I. Nhận định tình hình

1. Bối cảnh quốc tế

Hoà bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh rất phức tạp, gay gắt; Chủ nghĩa dân túy, bảo hộ có xu hướng tăng lên; Đặc biệt, đại dịch Covid-19 gây ra suy thoái trầm trọng và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, có khả năng kéo dài những năm sau. Tăng trưởng kinh tế thế giới và hoạt động thương mại, đầu tư quốc tế có xu hướng giảm; Các chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy và chuyển dịch đến những quốc gia ổn định; Nợ công toàn cầu tăng, rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng.

Những vấn đề an ninh phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu gia tăng, sử dụng nguồn nước xuyên biên giới, đặt ra nhiều thách thức lớn chưa từng có cho phát triển bền vững.

Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có vị trí trọng yếu trên thế giới, tiếp tục là động lực quan trọng của kinh tế toàn cầu, song tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định do cạnh tranh chiến lược, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên. Tình hình Biển Đông diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, đe dọa nghiêm trọng đến hoà bình, ổn định của khu vực và môi trường đầu tư phát triển.

Dù vậy vẫn xuất hiện nhiều nhân tố tích cực hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Đó là: (i) Chương trình tiêm vaccine ngừa Covid – 19 đang triển khai tích cực tại nhiều quốc gia và bước đầu đã đạt được một số kết quả khả quan; (ii) Căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc có tín hiệu giảm nhiệt; (iii) Kinh tế Châu Âu sẽ sang trang mới khi thoả thuận thương mại song phương sau Brexit giữa Anh và EU đã chính thức được ký kết; (iiii) Một số nền kinh tế mới nổi, đặc biệt tại khu vực Châu Á, đã phục hồi mạnh mẽ nhờ vào sự tăng tốc của thương mại nội khối. Trong đó, một thoả thuận thương mại khu vực giữa 15 nước APEC đã được ký kết bằng Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RECEP) vào tháng 11/2020 sẽ tiếp thêm sức mạnh cho thương mại nội khối trong toàn khu vực vào năm 2021 và những năm tới.

2. Tình hình đất nước

Hiện nay, quy mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên; tính tự chủ của nền kinh tế nước ta được nâng cao; Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; Chất lượng tăng trưởng kinh tế được cải thiện, độ mở nền kinh tế ngày càng lớn và thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lớn.

Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn những tồn tại, hạn chế và tiềm ẩn nhiều rủi ro; trình độ khoa học, công nghệ, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh còn thấp; Các yếu tố an ninh phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... dự báo diễn biến khó lường, ngày càng tác động, ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất và đời sống. Đặc biệt, dịch bệnh Covid-19 có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực, kéo dài.

3. Tình hình Tổng Công ty

Từ năm 2016 đến 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty có những xu hướng chững lại. Mức tăng trưởng không đạt như kỳ vọng, lợi nhuận giảm dần. Kết quả này cũng làm hạn chế sức bật cho những năm sau.

Nguồn thu từ cho thuê hạ tầng KCN không tăng trưởng thêm do KCN Ông Kèo đền bù chưa xong, phát triển KCN mới gặp nhiều khó khăn. Kinh doanh xuất khẩu cà phê nhân ‘trôi, sọt’ theo biến động của thị trường. Các lĩnh vực khác: Kinh doanh xăng dầu, logistics, kinh doanh bất động sản,... cũng chưa tạo được doanh thu đột biến. Nhiều năm qua số lượng trạm xăng bán lẻ vẫn được xây dựng thêm hoặc mua lại nhưng không đáng kể, hoạt động logistics chỉ mới tập trung những dịch vụ truyền thống, hoạt động thương mại nhập khẩu mang tính nhất thời theo tín hiệu thị trường nên quy mô tăng không đáng kể.

Tổng Công ty có nhiều dự án triển khai chậm vì những vướng mắc về thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư, chưa thể tạo ra doanh thu tăng thêm.

Nguồn tài chính vẫn đảm bảo cho hoạt động kinh doanh nhưng chưa đủ tiềm lực nội tại để tham gia phát triển dự án mới cũng như khả năng đối ứng vốn với các nguồn vốn tín dụng cần cho nhu cầu phát triển.

Sau 5 năm cổ phần hoá, hoạt động của Công ty theo loại hình công ty cổ phần cũng có những chuyển biến trong nhận thức, tư duy, trong cung cách quản trị, điều hành công ty nhưng với yêu cầu phát triển doanh nghiệp hiện tại và sắp tới còn rất nhiều việc phải làm.

II. Định hướng phát triển

Với những đánh giá giai đoạn 2016 - 2021, những phân tích, nhận định như trên, HĐQT Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa xác định: *Giai đoạn 2021 - 2026 phải ưu tiên phát triển nhanh, bền vững và có hiệu quả ở các lĩnh vực hoạt động chính ở Công ty Mẹ và các Công ty thành viên. Ưu tiên đầu tư vào các dự án gắn với các lĩnh vực, ngành nghề chính của Tổng Công ty. Luôn đặt lợi ích cổ đông gắn liền với quá trình đầu tư mở rộng quy mô phát triển của Tổng Công ty. Đảm bảo đời sống người lao động, quan tâm nhiều hơn đến đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.*

III. Các mục tiêu tổng quát

- Tổng doanh thu hợp nhất bình quân hàng năm tối thiểu 10.000 tỷ đồng. Phấn đấu đến năm 2026 được xếp trong Top 50 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam. Từ năm 2021 đến 2023, duy trì mức tăng trưởng để tạo sức bật cho các năm sau.

- Kim ngạch xuất khẩu bình quân hàng năm đạt từ 180 triệu USD đến 200 triệu USD. Duy trì thứ hạng trong Top 10 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê hàng đầu Việt Nam.

- KCN Ông Kèo hoàn thành sớm công tác đền bù và lấp đầy diện tích cho thuê. Đồng thời tham gia đầu tư mới vào các Khu công nghiệp theo quy hoạch bổ sung của Chính Phủ.

- Tích cực khai thác quỹ đất của các dự án hiện có và tìm kiếm, tạo thêm quỹ đất mới cho các dự án bất động sản để triển khai xây dựng và kinh doanh. Xem xét không đầu tư dàn trải các dự án ngoài lĩnh vực, ngành nghề chính.

- Cổ tức hàng năm tối thiểu 7%.
- Thực hiện niêm yết cổ phiếu Tổng Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

IV. Các giải pháp thực hiện

1. Tiếp tục phát triển kinh doanh hạ tầng KCN và bất động sản

- Đến hết năm 2025, thực hiện đền bù, đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng và cho thuê lấp đầy diện tích đất KCN Ông Kèo.
- Hoàn thành việc xin phép mở rộng KCN Đất Đỏ và triển khai đền bù, xây dựng hạ tầng.
- Thực hiện xong thủ tục bổ sung quy hoạch KCN của dự án Khu thương mại, dịch vụ logistics Xã lộ 25. Thực hiện đền bù và xây dựng hạ tầng để đưa dự án vào hoạt động kinh doanh.
- Hoàn tất công tác bồi thường giai đoạn 2 (120 ha) của dự án Khu dân cư Phước Tân, thực hiện xong các thủ tục đầu tư, xây dựng và kinh doanh từng phần.
- Triển khai hoàn chỉnh thiết kế và tổ chức thi công, xây dựng dự án Khu dân cư Đất Đỏ (100 ha).
- Tiếp tục công tác bồi thường và xây dựng hạ tầng theo quy hoạch, thực hiện thi công từng tiểu khu tại Khu đô thị Đông Sài Gòn.

2. Củng cố, tạo chuyển biến tích cực trong lĩnh vực xuất khẩu cà phê nhân và cà phê chế biến

- Ưu tiên các giải pháp để khắc phục tình trạng thua lỗ Công ty Cà phê Tín Nghĩa ngay trong năm 2021. Tập trung hàng đầu vào công tác marketing, bán hàng để đạt sản lượng đạt 100% công suất thiết kế nhà máy.
- Tiếp tục ưu tiên nguồn vốn lưu động để đẩy mạnh xuất khẩu cà phê nhân, tạo doanh thu cho mục tiêu tăng trưởng, kết hợp giữa Công ty Mẹ và Công ty TNHH Tín Nghĩa Commodities bán hàng trực tiếp cho Nhà rang xay quốc tế.

3. Phát triển hoạt động kinh doanh xăng dầu

- Đẩy mạnh sản lượng bán buôn và bán lẻ, sản lượng tiêu thụ bình quân hàng năm từ trên 200 triệu lít đến 220 triệu lít.
- Hoàn thành đầu tư xây dựng và đưa Tổng kho xăng dầu Phú Hữu đi vào kinh doanh và tham gia hoạt động logistics xăng dầu.
- Tập trung vào nhiệm vụ phát triển mạng lưới xăng dầu. Đến cuối năm 2025 phấn đấu phát triển lên đến 60 - 65 trạm.

4. Đẩy mạnh dịch vụ logistics

- Ưu tiên mở rộng phạm vi hoạt động, quy mô kinh doanh logistics, ngoài dịch vụ hiện có phải triển khai thêm những dịch vụ khác.

- Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống kho bãi, kho ngoại quan và nhà xưởng cho thuê ở Nhơn Trạch.

- Thực hiện nhanh các thủ tục đầu tư giai đoạn 1 Cảng tổng hợp Phú Hữu để kết nối với hoạt động logistics trong khu vực.

5. Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực

- Tiếp tục sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, nhân viên kết hợp với việc đào tạo lại, huấn luyện kỹ năng và bồi dưỡng nâng cao để việc phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác.

- Định kỳ hàng năm đánh giá lại cán bộ căn cứ vào kết quả công việc, năng lực triển khai, đạo đức nghề nghiệp.

- Đào tạo nâng cao, phát triển nguồn nhân lực tại chỗ kết hợp với tìm kiếm, tuyển dụng nhân lực chất lượng cao từ bên ngoài. Việc tuyển dụng tập trung vào nhân sự có tay nghề về logistics, quản lý dự án bất động sản, phân tích và dự báo.

6. Tạo nguồn lực tài chính mạnh để thực hiện các dự án đầu tư lớn

- Ưu tiên hàng đầu là tối ưu hoá việc sử dụng nguồn tài chính trong Tổng Công ty. Công ty Mẹ phải tập trung thu dứt điểm các khoản cho vay nội bộ cũng như huy động khoản vốn nhân rồi ở các Công ty con khi có nhu cầu cấp bách.

- Tiếp tục tái cấu trúc Tổng Công ty và giám sát chặt chẽ để không xảy ra tình trạng thua lỗ của các Công ty con. Từng Công ty con phải đủ năng lực để huy động tài chính, hạn chế tình trạng Công ty Mẹ thường xuyên hỗ trợ vốn cho Công ty Con.

- Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ với các Ngân hàng, Quỹ đầu tư để đảm bảo nguồn cung tài chính (cho vay, mua trái phiếu, cho thuê tài chính...) để đền bù KCN Ông Kèo và các dự án: Khu thương mại, dịch vụ và logistics Xã lộ 25, Khu Trung tâm dịch vụ Hiệp Phước, Cảng tổng hợp Phú Hữu, Khu du lịch đô thị Đại Phước... và nhu cầu triển khai dự án mở rộng KCN Đất Đỏ, phát triển các KCN mới theo quy hoạch.

- Nghiên cứu, chuẩn bị phương án tăng vốn điều lệ Công ty Mẹ từ 2.000 tỷ (hiện tại) lên 3.000 tỷ đồng căn cứ vào yêu cầu thực hiện các dự án phát triển.

7. Nâng cao tính chuyên nghiệp trong quản trị, điều hành

- Duy trì thực hiện có hiệu quả công cụ KPIs, kết hợp việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện giải pháp ERP cho Công ty Mẹ và một số Công ty Con đã ổn định mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh và ổn định tổ chức bộ máy.

- Hoàn thiện Điều lệ Tổng Công ty, các quy chế, quy định và nghiêm túc thực hiện. Thực hiện phân công và ủy quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ để phát huy năng lực chuyên môn cá nhân, của Ban điều hành các cấp nhằm giúp cho công tác quản trị, điều hành được thông suốt, minh bạch và gắn với trách nhiệm.

- Củng cố, hoàn thiện bộ máy Văn phòng HĐQT để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và giúp cho HĐQT hoạt động một cách chuyên nghiệp, tách bạch rõ chức năng quản trị và điều hành.

Trên đây là báo cáo đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 và định hướng phát triển giai đoạn 2021 - 2026.

Trình Đại hội thảo luận và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BKS (b/c);
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu hồ sơ Đại hội, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 09/BC-BKS

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020
KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2021

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2020,

Ban kiểm soát báo cáo ĐHCĐ kết quả kiểm tra giám sát hoạt động của Tổng Công ty năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin về thành viên BKS năm 2020

Theo Điều lệ Tổng Công ty, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, Đại hội đồng cổ đông ngày 12/6/2020 đã bầu bổ sung 2 thành viên Ban KS là ông Trần Tấn Nhật - Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp và ông Nguyễn Quốc Kỳ - Thạc sỹ Luật để thay thế 2 thành viên xin miễn nhiệm.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế làm việc của Ban kiểm soát, năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp thực hiện nhiệm vụ sau:

- Ban hành kế hoạch kiểm soát năm 2020, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và tổ chức thực hiện KH theo quy định.

- Tham gia các cuộc họp HĐQT, họp giao ban hàng tháng của Tổng Công ty.

- Kiểm tra Báo cáo tài chính hàng quý; thẩm định BCTC năm 2020.

- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định của Tổng Công ty; giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; Kịp thời phát hiện và kiến nghị HĐQT về những hoạt động không phù hợp với quy định về quản trị doanh nghiệp.

- Tham gia điều hành hoạt động Kiểm toán Nội bộ của Tổng Công ty, để hỗ trợ công tác kiểm soát và công tác tham mưu cho Ban Tổng giám đốc.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2020

1. Báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (HĐSXKD) năm 2020

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện/KH	Thực hiện/cùng kỳ
1. Tổng doanh thu	tỷ đ	4.000	3.417,5	85%	87%
2. Lợi nhuận sau thuế	tỷ đ	150	67,6	45%	163%
3. Cổ tức	%	10%			

Doanh thu thực hiện năm 2020 đạt 85% kế hoạch và bằng 87% cùng kỳ. Lợi nhuận 67,6 tỷ đồng, đạt 45% kế hoạch và bằng 163% cùng kỳ. Trong tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động SXKD, (gọi tắt “Doanh thu”) chiếm 94% và lợi nhuận gộp 255 tỷ đồng (LNG), trong đó:

- Hoạt động kinh doanh hàng hóa (cà phê, thép...) doanh thu 2.627 tỷ đồng, bằng 81,6% Doanh thu, hoạt động này kinh doanh lợi nhuận gộp lỗ 32,1 tỷ đồng.

- Hoạt động cho thuê hạ tầng KCN doanh thu 276 tỷ đồng, bằng 8,6% Doanh thu, lãi gộp 161 tỷ đồng, chiếm 63% LNG.

- Hoạt động Kinh doanh bất động sản doanh thu 267 tỷ đồng, bằng 8,3% Doanh thu, lợi nhuận gộp 103 tỷ đồng, chiếm 40% LNG.

- Hoạt động dịch vụ, xây dựng, doanh thu 48,6 tỷ đồng, bằng 1,5% Doanh thu, lãi gộp 22,6 tỷ đồng, chiếm 8,9% LNG.

2. Giám sát thực hiện chi phí

ĐVT: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	SS 2020/2019
1	Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	3,219,135	3,723,478	86%
2	<i>Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp</i>	<i>2,963,999</i>	<i>3,604,814</i>	<i>82%</i>
3	Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	255,136	118,664	215%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	196,922	186,580	106%
5	<i>Chi phí tài chính</i>	<i>154,250</i>	<i>112,157</i>	<i>138%</i>
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	60,250	64,226	94%
6	<i>Chi phí bán hàng</i>	<i>51,976</i>	<i>52,785</i>	<i>98%</i>
7	<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	<i>154,656</i>	<i>97,941</i>	<i>158%</i>
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	91,175	42,361	215%
9	Thu nhập khác	1,456	8,903	16%
10	<i>Chi phí khác</i>	<i>7,498</i>	<i>8,656</i>	<i>87%</i>
11	(Lỗ)/lợi nhuận khác	6,042	247	-2444%

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	SS 2020/2019
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	85,133	42,609	200%
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	67,602	41,410	163%

Như đã nêu trên, hoạt động kinh doanh năm 2020 gặp nhiều khó khăn, doanh thu giảm so với năm 2019, theo đó tình hình thực hiện chi phí năm 2020 so với năm 2019 như sau:

Giá vốn hàng bán, chi phí lãi vay, chi phí bán hàng, chi phí khác giảm so với cùng kỳ. Một số khoản mục chi phí tăng so với năm 2019 gồm: Chi phí tài chính tăng 38%, liên quan khoản lỗ các công ty con, phải trích lập dự phòng đầu tư dài hạn 47,5 tỷ đồng, Chi phí quản lý DN tăng 58%, liên quan trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi 74 tỷ đồng. Tổng Công ty đã thực hiện đúng theo quy định hiện hành và quy chế Tổng Công ty.

3. Tình hình tăng giảm tài sản và vốn cổ đông:

* Tình hình tăng giảm tài sản trong năm 2020

Trong năm 2020, Tổng Công ty huy động và khai thác các nguồn lực đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh đầu tư, nhất là vốn cho kinh doanh xuất khẩu cà phê và đầu tư tại các Khu công nghiệp. Tổng Công ty bảo toàn vốn và có sự gia tăng về vốn chủ sở hữu tuy nhiên tổng giá trị tài sản giảm 644 tỷ đồng so với đầu năm 2020 là do:

- *Biến động về tài sản:*

- + Tài sản ngắn hạn giảm 302 tỷ đồng, chủ yếu giảm giá trị hàng tồn kho;
- + Tài sản dài hạn: giảm các khoản phải thu dài hạn 342 tỷ đồng; Đầu tư tài chính dài hạn giảm 131 tỷ đồng từ trích lập dự phòng 84,3 tỷ đồng và thoái 100% vốn Công ty Pelio 153 tỷ đồng và góp vốn Công ty Tổng kho xăng dầu Phú Hữu 73,3 tỷ đồng.
- + Tăng bất động sản đầu tư 280 tỷ đồng từ kết chuyển XDCB dở dang và đầu tư tài sản trong năm.

- *Biến động về nguồn vốn:* Tổng Công ty trả nợ đến hạn 814 tỷ đồng.

Tình hình công nợ thời điểm 31/12/2020 so với đầu năm: Nợ ngắn hạn 1.080 tỷ đồng, giảm 43%; nợ dài hạn 3.852 tỷ đồng (gồm doanh thu nhận trước 3.366 tỷ đồng), tăng 24%. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu năm 2020 (không bao gồm doanh thu nhận trước) là 59,4%.

* **Vốn cổ đông trong năm 2020**

Vốn chủ sở hữu đầu năm 2.568 tỷ đồng, cuối năm 2.634 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ 2.000 tỷ đồng (Hai ngàn tỷ đồng) không thay đổi; Vốn chủ sở hữu tăng 66 tỷ đồng từ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020. Trong năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2020, Tổng Công ty đã trích quỹ đầu tư phát triển với số tiền là 6,2 tỷ đồng và trích quỹ khen thưởng, phúc lợi số tiền 3,9 tỷ đồng.

4. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 kết thúc ngày 31/12/2020 đã được Công ty TNHH PwC Việt Nam thực hiện kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020.
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh.
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ.
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Các số liệu về chỉ tiêu tài sản, nguồn vốn, kết quả kinh doanh phản ánh trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Tổng công ty đến ngày 31/12/2020 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất
1	Tổng tài sản	7.566.767	13.324.976
2	Tài sản ngắn hạn	1.621.452	2.391.669
3	Tài sản dài hạn	5.945.315	10.933.306
4	Nợ phải trả	4.932.279	10.150.707
-	Nợ ngắn hạn	1.080.116	2.117.248
-	Nợ dài hạn	3.852.162	8.033.458
7	Vốn chủ sở hữu	2.634.487	3.174.269
8	Kết quả hoạt động kinh doanh		
-	Doanh thu	3.417.510	7.609.729
-	Lợi nhuận sau thuế	67.601	73.745

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và thống nhất với ý kiến kiểm toán "Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp.

5. Tình hình chi tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát

Căn cứ NQ Đại hội đồng CĐ năm 2020 và kết quả HĐKD 2020 đã được kiểm toán, Ban KS báo cáo tình hình chi tiền lương, thù lao HĐQT và Ban KS như sau:

ĐVT: Đồng.

Nội dung	Nghị quyết ĐHCĐ 2020	Thù lao, tiền lương, tiền thưởng (được chi)	Đã chi	Còn lại chưa chi
Thù lao HĐQT, tiền lương BKS năm 2019 còn lại chưa chi				1.534.494.194
Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	Tối đa 2% LNST	1.352.030.802 (67.601 x 2%)	2.166.000.000	(813.969.198)
Tiền lương thành viên		3.502.790.000	3.502.790.000	-

Nội dung	Nghị quyết ĐHCĐ 2020	Thù lao, tiền lương, tiền thưởng (được chi)	Đã chi	Còn lại chưa chi
HĐQT chuyên trách và Ban kiểm soát chuyên trách				
Tiền thưởng HĐQT, BKS	5% LNST vượt KH	-	-	-
Tổng cộng		4.854.820.802	5.668.790.000	720.524.996

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả giám sát hoạt động Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT thay thế cho 02 thành viên có đơn xin từ nhiệm. HĐQT đã thực hiện phân công thành viên HĐQT nhiệm kỳ I (2016 - 2021) phụ trách từng lĩnh vực hoạt động, đảm bảo yêu cầu quản trị của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc và các hoạt động của Tổng Công ty.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện. Trong năm, HĐQT Tổng Công ty ban hành 138 văn bản, nghị quyết. Các văn bản, nghị quyết được ban hành và quản lý lưu trữ đầy đủ theo quy định.

2. Kết quả giám sát hoạt động Ban Tổng giám đốc

Tình hình nhân sự Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty năm 2020 ổn định, theo phân công nhiệm vụ, từng cá nhân trong Ban Tổng giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ và Nghị quyết HĐQT Tổng Công ty, trong đó:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh, triển khai thực hiện đến các công ty con, đơn vị trực thuộc, phòng ban;

- Kịp thời ban hành và chỉnh sửa các quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp theo quy định của Công ty cổ phần.

- Chủ động đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, dự báo thị trường, kiểm soát chi phí và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đảm bảo vốn cho hoạt động kinh doanh.

- Thực hiện Nghị quyết HĐQT về góp vốn bổ sung và cử người đại diện phần vốn góp tại các công ty thành viên; chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện tại Hoa Kỳ của Tổng Công ty; Thay đổi địa chỉ hoạt động của Văn phòng đại diện Tổng Công ty tại Tp. HCM; Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Trạm Xăng dầu Phước Bình; Thực hiện việc rút toàn bộ vốn Tổng Công ty tại Công ty CP XNK Xăng dầu Tín Nghĩa;

- Báo cáo và công bố thông tin kịp thời hàng tháng, quý, năm theo quy định đối

với công ty đại chúng quy mô lớn.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, họp giao ban hàng tháng và đóng góp ý kiến trong công tác quản trị điều hành của Tổng Công ty.

Các báo cáo của Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty phản ánh số liệu và thông tin hoạt động của Tổng Công ty công khai minh bạch và đăng tải trên Website Tổng Công ty. Hoạt động công bố thông tin tuân thủ quy định và kịp thời.

Trong năm, hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty và Ban kiểm soát tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ của Tổng Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

B. NHẬN XÉT KIẾN NGHỊ

Năm 2020, HĐQT và Ban điều hành Tổng Công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công việc, thực hiện tốt vai trò quản lý và điều hành của mình, triển khai quyết liệt những nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành đã thể hiện sự nỗ lực và linh hoạt trong chỉ đạo SXKD, phát huy được các nguồn lực hiện có của Tổng Công ty. Năm 2020 mặc dù gặp nhiều khó khăn từ đại dịch Covid 19 và cạnh tranh gay gắt của thị trường xong kết quả HĐKD đã phần nào đáp ứng mong muốn của cổ đông. Từ kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, BKS kiến nghị một số nội dung sau:

- Tập trung mọi nguồn lực, thực hiện tốt nhất các lĩnh vực hoạt động SX kinh doanh, đầu tư. Ưu tiên hơn cho các hoạt động kinh doanh TCty có ưu thế để gia tăng hiệu quả.

- Tiếp tục kiểm tra rà soát các hệ thống định mức phù hợp với thực tế SXKD để giảm chi phí hạ giá thành sản xuất nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ. Giải quyết dứt điểm các công nợ khó đòi kéo dài, kể cả công nợ nội bộ.

- Đối với khoản đầu tư dài hạn tại công ty con cần áp dụng nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, hạn chế tối đa kinh doanh lỗ. Thực hiện việc thoái vốn dự án, công ty con và khoản mục đầu tư đã có chủ trương duyệt. Kiến nghị kịp thời Chủ sở hữu để nhận được sự hỗ trợ và giải quyết những khó khăn mà công ty gặp phải trong quá trình đầu tư, thoái vốn.

- Sau quá trình triển khai trong năm 2020, áp dụng đánh giá KPI và tiến tới sử dụng chính thức trong hệ thống Tổng Công ty. Khen thưởng kịp thời những bộ phận, phòng ban và cá nhân đạt thành tích trong thi đua lao động sản xuất.

C. KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2021

Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động quản trị và điều hành Tổng Công ty, BKS xác định lấy ngăn ngừa là mục tiêu chính trong hoạt động của mình, góp phần đảm bảo rằng các hoạt động của Tổng Công ty tuân thủ đúng quy định

và pháp luật; Góp phần HĐXSKD có hiệu quả và đảm bảo lợi ích của cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động. Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2021 cụ thể như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và các Nghị quyết, Quyết định trong công tác quản lý và điều hành Tổng Công ty đối với HĐQT và Ban điều hành;

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng Công ty;

- Thực hiện soát xét BCTC hàng quý, thẩm định các báo cáo tài chính năm của công ty theo quy định;

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Tổng Công ty;

- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát hoạt động tại Tổng Công ty và các công tác khác khi cần thiết;

- Thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm khác của BKS được Pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của BKS quy định.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của BKS Tổng Công ty Tín Nghĩa. Kính mong Quý Cổ đông đóng góp ý kiến để BKS làm tốt chức năng, nhiệm vụ cổ đông giao phó và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- Ban TGĐ TCT;
- Lưu.



Lê Minh Chương

BAN KIỂM SOÁT

Số: 10 /BC-BKS

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ I (2016 - 2021)
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2021 - 2026)**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát từ tháng 6 năm 2016 đến năm 2021,

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát hoạt động của Tổng Công ty nhiệm kỳ I (2016 - 2021) và định hướng nhiệm kỳ II (2021 - 2026) như sau:

A. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ I (2016 - 2021)

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG.

1. Thông tin về thành viên BKS nhiệm kỳ I (2016 - 2021)

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Lê Minh Chương	Trưởng ban	12/5/2016	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	
2	Nguyễn Quốc Kỳ	Thành viên	12/6/2020	Thạc sỹ luật	
3	Trần Tấn Nhật	Thành viên	12/6/2020	Cử nhân tài chính DN	
4	Trần Phạm Việt Hoàng	Thành viên	12/5/2016	Thạc sỹ Tài chính	Miễn nhiệm từ ngày 12/6/2020
5	Hoàng Mạnh Tiến	Thành viên	19/4/2019	Cử nhân Luật	Miễn nhiệm từ ngày 12/6/2020
6	Nguyễn Văn Triển	Thành viên	12/5/2016	Thạc sỹ kế toán	Miễn nhiệm từ ngày 19/4/2019

Theo Điều lệ Tổng Công ty, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, Đại hội đồng cổ đông ngày 19/04/2019 và ngày 12/6/2020 đã bầu bổ sung 3 thành viên BKS để thay thế 3 thành viên xin miễn nhiệm.

2. Hoạt động Ban kiểm soát nhiệm kỳ I (2016 - 2021)

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế làm việc của Ban kiểm soát, hàng năm Ban

kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ:

- Ban hành Quy chế làm việc của Ban kiểm soát.
- Ban hành kế hoạch kiểm soát năm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và tổ chức thực hiện kiểm soát theo quy định.
- Tham gia các cuộc họp HĐQT, dự họp giao ban Tổng Công ty hàng tháng.
- Kiểm tra Báo cáo tài chính hàng quý; thẩm định BCTC hàng năm.
- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định của Tổng Công ty; giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; Kịp thời phát hiện và kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc về những hoạt động không phù hợp với quy định về quản trị doanh nghiệp.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo quy định pháp luật và quy định của Tổng Công ty.
- Tham gia ý kiến xây dựng quy chế quản lý, điều hành Tổng Công ty của HĐQT và Ban điều hành.
- Thực hiện công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

*** Những tồn tại hạn chế:**

Trong nhiệm kỳ, BKS đã thực hiện theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Quy chế hoạt động Ban kiểm soát, Điều lệ Tổng Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Tuy nhiên còn một số tồn tại như:

- + Phần lớn kiểm soát viên còn kiêm nhiệm các công việc khác nên công tác nắm bắt thông tin phục vụ cho hoạt động kiểm tra, kiểm soát nhiều khi không kịp thời, chưa đầy đủ.
- + Nhân sự là thành viên Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ không ổn định, việc xin từ nhiệm trong năm tài chính phải chờ Đại hội đồng cổ đông mới bầu bổ sung, dẫn tới ảnh hưởng tới kế hoạch kiểm soát trong năm.
- + Công tác kiểm tra giám sát chủ yếu tập trung về khía cạnh tài chính, kế toán mà chưa quan tâm đầy đủ tới khía cạnh khác như hoạt động đầu tư, nhân sự, tổ chức bộ máy...

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ I (2016 - 2021)

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Tổng Công ty thực hiện tuân thủ các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm trong nhiệm kỳ qua cụ thể:

- Chấp hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty phù hợp với hoạt động từng thời kỳ.
- Ban hành và sửa đổi các Quy chế, Quy định của Tổng Công ty.
- Tuân thủ các nội dung khác tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm như sau:
 - + Thực hiện trích lập quỹ và chi cổ tức theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
 - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và cả năm.
 - + Trích lập thù lao HĐQT, BKS và thực hiện chi theo đúng quy định.
 - + Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 V/v tăng vốn từ 1.558 tỷ đồng

lên 2.000 tỷ đồng, đối tượng chào bán cho cổ đông hiện hữu và CB-CNV. Số lượng cổ phần chào bán 44.200.000 cổ phần, trong đó 7.750.000 CP cho CB-CNV và 36.450.000 CP cho cổ đông hiện hữu. Trong năm 2018, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty đã tích cực triển khai theo đúng quy định hiện hành, hoàn thành tăng vốn điều lệ.

+ Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (chi tiết mục 2).

* Một số nội dung thực hiện chưa hoàn thành theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ban hành trong nhiệm kỳ I:

- Mặc dù HĐQT, Ban điều hành đã nỗ lực, quyết tâm để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, tuy nhiên kết quả kinh doanh nhiệm kỳ I chưa đạt theo kỳ vọng. Doanh thu đạt 23.957 tỷ đồng, tương ứng 81%/KH, lợi nhuận sau thuế 914 tỷ đồng, bằng 100% KH, tuy nhiên chi cổ tức năm 2018 - 2020 chưa thực hiện theo kế hoạch.

- Hiện nay cổ phiếu của Tổng Công ty đăng ký giao dịch trên sàn Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, do chưa đạt đủ điều kiện quy định của UBCK dẫn đến chưa thể niêm yết trên sàn HNX hoặc sàn HoSe theo Nghị quyết Đại hội cổ đông.

- Việc thoái vốn một số dự án chưa thực hiện được do yếu tố giá cả không đạt như kỳ vọng.

- Vấn đề tạm ứng cổ tức (5%/mệnh giá 10.000đ) năm 2018, thực tế Công ty đã chi (99,4 tỷ đồng), chỉ còn số ít cổ đông chưa nhận, hiện nay chưa có NQ ĐHCĐ Theo đó, tổng số tiền cổ tức đã thực chi bằng tiền mặt được ghi nhận là một khoản phải thu lại từ các cổ đông.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm, tổng hợp kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nhiệm kỳ I (2016 - 2021) như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Nhiệm kỳ I (2016 - 2021)		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ HT
Doanh thu	Tỷ đồng	29.600	23.957	81%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	913	914	100%
Cổ tức (%)	%	10%/năm		

Trong đó đánh giá tỷ lệ tăng trưởng năm sau so với năm trước của nhiệm kỳ I.

TT	Chỉ tiêu	6T/2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Doanh thu (tỷ đồng)	4,542	5,862.4	6,216.5	3,919.0	3,417.4
2	TL tăng trưởng (%)		29%	6%	-37%	-13%
3	LN sau thuế (tỷ đồng)	111.5	361.7	332.2	41.4	67.6
4	TL tăng trưởng (%)		224%	-8%	-88%	63%

*** Nhận xét chung về kết quả HĐSXKD trong 5 năm:**

Giai đoạn đầu nhiệm kỳ, 6 tháng năm 2016, 2017 và năm 2018, Tổng Công ty luôn thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận được giao lần lượt 143%; 219% và 151%/KH. Doanh thu, lợi nhuận năm 2019 và 2020 giảm khá lớn và không hoàn thành kế hoạch do nhiều nguyên nhân, tuy nhiên trong đó chủ yếu do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 lây lan mức độ toàn cầu tác động ảnh hưởng rất lớn đến các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Chiến tranh thương mại giữa một số nước có nền kinh tế lớn tiếp tục gia tăng, làm trì trệ thêm thị trường hàng hoá, tiền tệ thế giới đã tác động ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế trong nước và hoạt động của Tổng Công ty. Hoạt động kinh doanh xăng dầu, xuất khẩu cà phê của Tổng Công ty và lĩnh vực chế biến nông sản thực phẩm tiếp tục lỗ, có công ty con lỗ lớn, ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận chung. Tuy nhiên, HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty đã nhận thức rõ và tập trung giải quyết các khó khăn, thực hiện hàng loạt các giải pháp hạn chế tối đa thiệt hại lợi ích công đồng, đảm bảo HĐKD không lỗ. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông nhiệm kỳ I (từ tháng 6/2016 đến 31/12/2020) doanh thu đạt 81% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 100% KH.

3. Tình hình tăng giảm vốn và cổ đông:

Trong nhiệm kỳ I, tình hình biến động vốn và cổ đông Tổng Công ty như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.523	1.928	2.532	2.568	2.634
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.452	1.558	2.000	2.000	2.000
3	Tổng số cổ đông	Cổ đông	326	326	326	357	337
-	Tổ chức	Cổ đông	06	06	06	08	04
-	Thế nhân	Cổ đông	320	320	320	349	333

Quá trình sử dụng vốn cho đầu tư, hoạt động kinh doanh, vốn chủ sở hữu luôn được bảo toàn và gia tăng hàng năm. Vốn chủ sở hữu cuối nhiệm kỳ tăng so với đầu nhiệm kỳ 1.111 tỷ đồng, tương ứng 73%. Trong đó vốn điều lệ tăng 442 tỷ đồng, còn lại gia tăng từ hiệu quả HĐSXKD từ các khoản mục lợi nhuận chưa phân phối, quỹ đầu tư phát triển và thặng dư cổ phần.

Trong nhiệm kỳ, đến thời điểm 31/12/2020 tình hình cổ đông Tổng Công ty khá ổn định, cổ đông tổ chức 4 cổ đông, sở hữu 166.544.802 cổ phần, bằng 83,3%; cổ đông thế nhân 333 cổ đông, sở hữu 33.455.198 cổ phần bằng 16,7%.

4. Thẩm định báo cáo tài chính

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, trong nhiệm kỳ I, Tổng Công ty chọn đơn vị trong danh sách UBCKNN chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm. BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hàng năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu. Kết quả thẩm định trình ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định của pháp luật và quy định của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Kết quả báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và các tài liệu theo quy định của UBCK nhà nước được Tổng Công ty công bố thông tin định kỳ.

5. Tình hình thực hiện chi thu lao, tiền lương HĐQT, Ban kiểm soát

Tổng Công ty thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm về chi thu lao, tiền lương, thưởng của HĐQT, BKS. Trong nhiệm kỳ I, tình hình chi thu lao, tiền lương, thưởng của HĐQT, BKS như sau:

Nội dung	Nghị quyết ĐHCĐ	Thu lao, tiền lương, tiền thưởng (được chi)	Đã chi	Còn lại chưa chi
Thu lao HĐQT, BKS		18.289.338.075	11.998.470.755	6.290.867.320
Năm 2016	Tối đa 2% LNST	2.230.644.624	1.397.320.370	833.324.254
Năm 2017	Tối đa 2% LNST	7.234.564.354	2.497.546.285	4.737.018.069
Năm 2018	Tối đa 2% LNST	6.643.893.197	2.685.554.000	3.958.339.197
Năm 2019	Tối đa 2% LNST	828.205.097	3.252.050.100	(2.423.845.003)
Năm 2020	Tối đa 2% LNST	1.352.030.802	2.166.000.000	(813.969.198)
Tiền thưởng HĐQT, BKS		28.635.777.881	7.805.000.000	20.830.777.881
Năm 2016	<=10% LNST vượt KH	3.353.223.118	580.000.000	2.773.223.118
Năm 2017	<=10% LNST vượt KH	19.672.821.770	2.900.000.000	16.772.821.770
Năm 2018	<=5% LNST vượt KH	5.609.732.993	4.325.000.000	1.284.732.993
Năm 2019	<=10% LNST vượt KH		-	-
Năm 2020	5% LNST vượt KH		-	-
Tiền lương thành viên HĐQT CT và BKS CT		3.502.790.000	3.502.790.000	-
Năm 2020	Từ quỹ lương	3.502.790.000	3.502.790.000	-
Tổng cộng		50.427.905.956	23.306.260.755	27.121.645.201

Thực chi thu lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã chi trong nhiệm kỳ (2016 - 2021), số tiền là 23.306.260.755 đồng (*bằng chữ: Hai mươi ba tỷ, ba trăm lẻ sáu triệu, hai trăm sáu mươi ngàn, bảy trăm năm mươi lăm đồng*).

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TGD NHIỆM KỲ I (2016 - 2021).

1. Giám sát hoạt động Hội đồng quản trị

Trong nhiệm kỳ có sự thay đổi, miễn nhiệm, bầu bổ sung, thay thế qua các kỳ Đại hội hàng năm. Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa "HĐQT" đầu nhiệm kỳ 05 người (01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 2 thành viên) từ tháng 6 năm 2020 gồm 7 thành viên (01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch HĐQT và 01 thành viên HĐQT độc lập và 4 thành viên), đảm bảo cơ cấu nhân sự phù hợp quy định Điều lệ Tổng Công ty. Trong nhiệm kỳ

qua, để thực hiện hoàn thành NQĐHĐCĐ, HĐQT đã tổ chức, triển khai và ban hành các NQ, văn bản như sau:

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Nghị quyết	10	48	64	118	60
Biên bản họp	05	10	20	26	14
Văn bản	0	17	12	21	64
Cộng	15	75	96	165	138

Thông qua kết quả giám sát, BKS đánh giá và ghi nhận về cơ bản HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ hàng năm như sau:

- Hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

- Thông qua các định hướng, kế hoạch kinh doanh, huy động vốn và quyết định các khoản đầu tư, mua sắm theo thẩm quyền cũng như điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị tương ứng hàng năm. Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh hàng năm trên cơ sở quy định của Tổng Công ty và Pháp luật.

- Thực hiện phần lớn các Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nội dung chính đã được ĐHĐCĐ ủy quyền: Thực hiện việc sửa đổi và Ban hành/đăng ký Điều lệ mới; Thực hiện việc sửa đổi và ban hành Quy chế quản trị Tổng Công ty; Thực hiện hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng, đối tượng chào bán cho cổ đông hiện hữu và CB-CNV. Số lượng cổ phần chào bán 44.200.000 cổ phần, trong đó 7.750.000 CP cho CB-CNV và 36.450.000 CP cho cổ đông hiện hữu.

- Thực hiện vai trò của Chủ sở hữu đối với các công ty con, công ty liên kết. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Qua giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã thực hiện vai trò của mình, bám sát các định hướng, chỉ tiêu nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Các nghị quyết, quyết định, quy định và chính sách từ HĐQT liên quan đến hoạt động SXKD của công ty con, công ty liên kết về cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ, phát huy hiệu quả đạt được hàng năm, đáp ứng kịp thời các yêu cầu về hoạt động và phát triển của Tổng Công ty.

2. Giám sát hoạt động Ban Tổng giám đốc

Tình hình nhân sự Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty ổn định, từng thành viên thực hiện theo phân công nhiệm vụ, luôn bám sát và chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT Tổng Công ty, trong đó:

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao. Các thành viên của Ban điều hành và cán bộ quản lý của Tổng Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty.

- Kịp thời ban hành và chỉnh sửa các quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp theo quy định của Công ty cổ phần.

- Chủ động đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, dự báo thị trường, kiểm soát chi phí và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đảm bảo vốn cho hoạt động kinh doanh.

- Báo cáo đánh giá, xây dựng kế hoạch kinh doanh, triển khai thực hiện đến các công ty con, đơn vị trực thuộc, phòng ban;

- Công bố thông tin kịp thời hàng tháng, quý, năm theo quy định đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NHIỆM KỲ I (2016 - 2021)

Trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban điều hành.

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, họp giao ban hàng tháng và đóng góp ý kiến trong công tác quản trị điều hành của Tổng Công ty.

Các báo cáo của Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty phản ánh số liệu và thông tin hoạt động của Tổng Công ty công khai minh bạch và đăng tải trên Website Tổng Công ty. Hoạt động công bố thông tin tuân thủ quy định và kịp thời.

Định kỳ hàng quý, BKS có báo cáo soát xét gửi HĐQT và Ban điều hành, những ý kiến, kiến nghị của BKS được ghi nhận và triển khai đầy đủ.

Với nhiệm vụ của mình, BKS đánh giá trong nhiệm kỳ 1, BKS, HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty trong thời gian qua, luôn phối hợp tốt để tổ chức hoạt động SXKD theo đúng chức năng nhiệm vụ, Điều lệ Tổng Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định hiện hành.

B. ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021 - 2026 VÀ KIẾN NGHỊ

I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2021 - 2026)

Căn cứ trên định hướng năm 2021 - 2026 của Đại hội cổ đông và kế hoạch kinh doanh của Tổng Công ty năm 2021, quy định Tổng Công ty giữa HĐQT, BDH và BKS, BKS xây dựng phương hướng hoạt động nhiệm kỳ II (2021 - 2026) tập trung vào một số nội dung chính như sau:

1. Tăng cường và nâng cao giám sát việc chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, Pháp luật Nhà nước; Giám sát tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết ĐHCĐ, Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng Công ty.

2. Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và định hướng mục tiêu nhiệm kỳ II giai đoạn 2021 - 2026.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị hàng năm. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

4. Giám sát và phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Tổng Công ty trong việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Tổng Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.

5. Rà soát định kỳ và kiến nghị sửa đổi, cập nhật kịp thời quy định nội bộ phục vụ hoạt động Tổng Công ty.

6. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định.

II. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua, định hướng nhiệm kỳ II và kế hoạch năm 2021. Ban kiểm soát kiến nghị:

1. Hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty đa ngành đã được xác định từ đầu nhiệm kỳ I với 4 lĩnh vực chính, BKS kiến nghị cần tiếp tục rà soát đánh giá lại để xây dựng chiến lược kinh doanh cho trung và dài hạn làm cơ sở xác định kế hoạch và chương trình hành động cụ thể hàng năm.

2. Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu tổ chức quản lý, xây dựng chính sách nhân sự phù hợp, phát triển nguồn nhân lực có năng lực và chuyên môn đáp ứng được nhu cầu phát triển của Tổng Công ty.

3. Sau Đại hội này, ngoài việc hoàn thiện để ban hành Điều lệ sửa đổi và các quy chế mà Đại hội cổ đông thông qua. Đề nghị sớm hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty và công ty con nhằm đảm bảo thống nhất thuận lợi cho quản lý điều hành trong hệ thống của Tổng Công ty.

4. Tài sản dở dang dài hạn chiếm 18,3% tổng tài sản vừa là tiềm năng và cũng là thách thức lớn nếu không sớm hoàn thành đưa vào sử dụng. Do vậy cần tiếp tục rà soát, đánh giá danh mục đầu tư các dự án để xác định thứ tự ưu tiên triển khai, đưa vào khai thác hiệu quả nguồn lực này.

5. Đối với các khoản phải thu, phải trả còn tồn đọng, cần có kế hoạch rà soát, lập tổ xử lý, thu hồi công nợ, trên cơ sở đó chú trọng và tăng cường công tác quản lý công nợ trong nhiệm kỳ mới.

6. Tiếp tục thực hiện chuyển nhượng, thanh lý các tài sản theo phương án cổ phần hóa và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện chức năng nhiệm vụ nhiệm kỳ 1 (2016-2021) và định hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2, xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Ban TGD TCT;
- Lưu.

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Lê Minh Chương

Số: 143 /TTr - HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021.

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 (bao gồm Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng) đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và xác nhận, được Ban Kiểm soát Tổng Công ty kiểm tra. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán với những nội dung sau:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
- (2) Báo cáo của Kiểm toán độc lập.
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020.
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020.
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2020.
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2020.

Công ty TNHH PwC (Việt Nam) đã xác nhận Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng như sau: “Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất (và Báo cáo tài chính riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn (và của Tổng Công ty) tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (và kết quả hoạt động kinh doanh riêng) và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Báo cáo chi tiết được đính kèm và công bố trên Website của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: hồ sơ Đại hội, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 144 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa;

Theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 74 của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp, quy định **Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu (cổ đông) không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất.**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (Đvt: đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	67.601.540.114
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	6.760.154.011
3	Trích Quỹ Khen thưởng/Quỹ Phúc lợi (01 tháng lương thực trả)	3.500.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	57.341.386.103
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối lũy kế (theo Báo cáo tài chính Công ty Mẹ)	573.057.209.568
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)	36.033.656.806
7	Chia cổ tức 1,8% theo Thông tư 200 (từ lợi nhuận sau thuế năm 2020)	36.000.000.000
8	Chia cổ tức 3,2% theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp (từ lợi nhuận sau thuế lũy kế)	64.000.000.000

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét, thông qua các mức trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2020 là 5%.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ Đại hội, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

TỜ TRÌNH

Về mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2020 và dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa”);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng Công ty Tín Nghĩa thông qua ngày 12/6/2020 về chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020

Nội dung	Nghị quyết ĐHCĐ 2020	Thù lao, tiền lương, tiền thưởng (được chi)	Đã chi	Còn lại chưa chi
Thù lao HĐQT, tiền lương BKS năm 2019 còn lại chưa chi				1.534.494.194
Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	Tối đa 2% LNST	1.352.030.802 (67.601.540.114 x 2%)	2.166.000.000	(813.969.198)
Tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Ban kiểm soát chuyên trách	Từ quỹ lương	3.502.790.000	3.502.790.000	-
Tiền thưởng HĐQT, BKS	5% LNST vượt KH	-	-	-
Tổng cộng		4.854.820.802	5.668.790.000	720.524.996

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua chi phí thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã chi trong năm 2020

b. Tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Ban kiểm soát chuyên trách : Được chi trả từ Quỹ lương của Tổng Công ty.

c. Tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Mức trích tiền thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 tối đa bằng 5% tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2021.

d. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm công khai, minh bạch theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ Đại hội, VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 146/TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

VỀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ DỰ KIẾN TỶ LỆ CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2021

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu hợp nhất	7.610	10.500
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>3.418</i>	<i>3.600</i>
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	74	390
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>68</i>	<i>300</i>
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ (tối thiểu)	5%	10%

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét, thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ Đại hội, VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 147 /TTr - BKS

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021.

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa,

Nhằm thực hiện các quy định, công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”) theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa như sau:

Stt	Tên Công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3	Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
4	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
5	Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C

Các công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và có trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong 05 (năm) Công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

~~Trong trường hợp không thỏa thuận được với 05 (năm) Công ty kiểm toán nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa lựa chọn 01 (một) Công ty kiểm toán khác trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các~~

công ty đại chúng, công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: hồ sơ Đại hội, VPHĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Minh Chương

Biên Hòa, ngày 08 tháng 6 năm 2021.

TỜ TRÌNH

Về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là "Tổng Công ty" hoặc "Tổng Công ty Tín Nghĩa") như sau:

1. Các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty:

a) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty;

b) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

c) Tổng Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

d) Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty.

2. Quyết định các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Tổng Công ty Tín Nghĩa (nếu có phát sinh).

3. Quyết định phân phối kinh phí hoạt động cho công tác đoàn thể, cộng đồng Tổng Công ty Tín Nghĩa trong phạm vi kinh phí đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Quyết định việc sử dụng các quỹ theo quy định cho công tác khen thưởng, công tác thi đua, đoàn thể, cộng đồng và các mục tiêu khác của Tổng Công ty Tín Nghĩa trong phạm vi nguồn các quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ Đại hội, VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2021.

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600283394, do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”);

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Tín Nghĩa được quy định tại Điều lệ Tổng Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa ngày 29/6/2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 (*Báo cáo đính kèm*) với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	%KH2021/TH2020
1. Tổng doanh thu hợp nhất	7.610	10.500	138%
<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	3.418	3.600	105%
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	74	390	527%
<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	68	300	444%
3. Cổ tức	5%	Tối thiểu 10%	200%

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa về tổng kết hoạt động nhiệm kỳ I (2016 - 2021) và định hướng phát triển giai đoạn 2021 - 2026 (Báo cáo đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch kiểm soát 2021 (Báo cáo đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa về tổng kết hoạt động nhiệm kỳ I (2016 - 2021) và định hướng hoạt động nhiệm kỳ II (2021 - 2026) (Báo cáo đính kèm).

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Tín Nghĩa cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 (bao gồm Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng) đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và xác nhận ký ngày 30/3/2021.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Tổng Công ty Tín Nghĩa năm 2020 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (Đvt: đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	67.601.540.114
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	6.760.154.011
3	Trích Quỹ Khen thưởng/Quỹ Phúc lợi (01 tháng lương thực trả)	3.500.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	57.341.386.103
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối lũy kế (theo Báo cáo tài chính Công ty Mẹ)	573.057.209.568
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)	36.033.656.806
7	Chia cổ tức 1,8% theo Thông tư 200 (từ lợi nhuận sau thuế năm 2020)	36.000.000.000
8	Chia cổ tức 3,2% theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp (từ lợi nhuận sau thuế lũy kế)	64.000.000.000

Theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 74 của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, quy định Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu (cổ đông) không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Căn cứ lợi nhuận thực hiện năm 2020 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính công ty mẹ tại ngày 31/12/2020, Đại hội thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ như nêu trên và thống nhất chia cổ tức năm 2020 với mức là 5%/ mệnh giá cổ phần.

Điều 7. Thông qua mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2020 và dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Thông qua chi phí thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã chi trong năm 2020 với số tiền là: 5.668.790.000 đồng (Năm tỷ, sáu trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

2. Thông qua quyết toán chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016-2021) như sau:

Nội dung	Thù lao, tiền lương, tiền thưởng (được chi)	Đã chi	Còn lại chưa chi
Thù lao HĐQT, BKS	18.289.338.075	11.998.470.755	6.290.867.320
Tiền thưởng HĐQT, BKS	28.635.777.881	7.805.000.000	20.830.777.881
Tiền lương thành viên HĐQT CT và BKS CT	3.502.790.000	3.502.790.000	-
Tổng cộng	50.427.905.956	23.306.260.755	27.121.645.201

3. Thông qua kế hoạch dự trừ chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2021. Cụ thể như sau:

a) Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách tối đa bằng 2% lợi nhuận sau thuế năm 2021.

b) Tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Ban kiểm soát chuyên trách : Được chi trả từ Quỹ lương của Tổng Công ty.

c) Tiền thưởng Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát:

Mức trích tiền thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 tối đa bằng 5% tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2021.

d) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm công khai, minh bạch theo quy định.

Điều 8. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021.

- | | |
|--|-----------------------|
| 1. Tổng doanh thu hợp nhất: | 10.500 tỷ đồng |
| <i>Trong đó, Công ty Mẹ:</i> | <i>3.600 tỷ đồng</i> |
| 2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: | 390 tỷ đồng |
| <i>Trong đó, Công ty Mẹ:</i> | <i>300 tỷ đồng</i> |
| 3. Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ (tối thiểu): | 10% |

Điều 9. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

1. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa như sau:

Stt	Tên Công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3	Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
4	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
5	Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong 05 (năm) đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

3. Trường hợp không thỏa thuận được với một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán khác trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Điều 10. Thông qua ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Tổng Công ty Tín Nghĩa như sau:

1. Các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty:

a) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty;

b) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

c) Tổng Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

d) Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty.

2. Quyết định các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Tổng Công ty Tín Nghĩa (nếu có phát sinh).

3. Quyết định phân phối kinh phí hoạt động cho công tác đoàn thể, cộng đồng Tổng Công ty Tín Nghĩa trong phạm vi kinh phí đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Quyết định việc sử dụng các quỹ theo quy định cho công tác khen thưởng, công tác thi đua, đoàn thể, cộng đồng và các mục tiêu khác của Tổng Công ty Tín

Nghĩa trong phạm vi nguồn các quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Thông qua bản Điều lệ Tổng Công ty Tín Nghĩa sửa đổi, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các quy định pháp luật khác có liên quan, gồm 21 Chương và 65 Điều (*Điều lệ đính kèm*).

Điều lệ sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty thông qua và thay thế bản Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/6/2020.

2. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 4 Điều 24 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/7/2020, giao người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty ký ban hành Điều lệ.

Điều 12. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Thông qua phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ Tổng Công ty Tín Nghĩa, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Điều lệ Tổng Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan gồm 7 Chương và 19 Điều (*Quy chế đính kèm*).

Quy chế quản trị nội bộ Tổng Công ty Tín Nghĩa có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty phê duyệt.

2. Căn cứ quy định tại Điều lệ Tổng Công ty, giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế và triển khai thực hiện.

Điều 13. Thông qua Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Thông qua phê duyệt Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Điều lệ Tổng Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan gồm 7 Chương và 24 Điều (*Quy chế đính kèm*).

Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty phê duyệt.

2. Căn cứ quy định tại Điều lệ Tổng Công ty, giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế và triển khai thực hiện.

Điều 14. Thông qua Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Thông qua phê duyệt toàn văn Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14

ngày 17/6/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Điều lệ Tổng Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan gồm 7 Chương và 22 Điều (*Quy chế đính kèm*).

Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty phê duyệt.

2. Căn cứ quy định tại Điều lệ Tổng Công ty, giao Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát ký ban hành Quy chế và triển khai thực hiện.

Điều 15. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026):

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) là 06 (sáu) thành viên. Trong đó có 01 (Một) thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) là 03 (Ba) thành viên.

Điều 16. Thông qua danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu	Trình độ chuyên môn
1					
2					
3					
4					
5					
6					

* Trong đó, ông là thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Điều 17. Thông qua danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu	Trình độ chuyên môn
1					
2					
3					

Điều 18. Điều khoản thi hành.

1. Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức cuộc họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

b) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

c) Báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

2. Giao Ban kiểm soát Tổng Công ty có trách nhiệm:

a) Tổ chức cuộc họp bầu Trưởng Ban kiểm soát để thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

b) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa biểu quyết thông qua theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty; được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Tín Nghĩa tại địa chỉ: www.tinnghiacorp.com.vn trong vòng 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc Đại hội.

4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Như Điều 18;
- Các cổ đông (qua Website);
- Lưu Hồ sơ Đại hội.

Đặng Thị Thanh Hà



CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **TID.000123**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **1.000** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **500** cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: 1.500 cổ phần